

GÕ VIỆT

TẠP CHÍ CỦA HIỆP HỘI GỖ & LÂM SẢN VIỆT NAM - VIETNAM TIMBER & FOREST PRODUCT ASSOCIATION

Số 145 - Tháng 6, 2022

No. 145 - June, 2022

NĂM THỨ 13 - 13 YEARS

Lạm phát Mỹ:

**THUỐC ĐO CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN
NGÀNH GỖ CỦA VIỆT NAM**

US inflation:

**A MEASURE OF VIETNAM'S WOOD
INDUSTRY DEVELOPMENT POLICY**

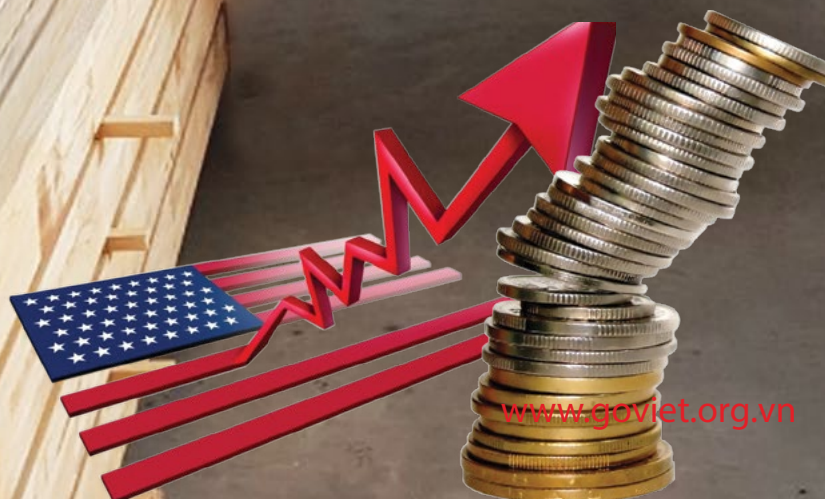
Ngành gỗ cần hoạch định chính sách để ứng phó với rủi ro
Wood industry needs to make policies to respond to risks

Bảo vệ tính hợp pháp của tủ gỗ

**Protecting the legal rights of
wooden cabinets and vanities**



22.300 VND



www.goviet.org.vn



TAVICO

Gỗ Tây cho Người Việt

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP

TAVICO LONG BÌNH



200.000m³ gỗ tròn/năm
200.000m³ gỗ xẻ sấy/năm

XẺ - SẤY - GIA CÔNG THEO QUY CÁCH

CHÍNH XÁC ĐẾN TỪNG THANH



Gỗ tròn

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xẻ sấy

Oak - Ash - Birch - Beech - Poplar - Walnut



Gỗ xây dựng

Hinoki, Accoya, Thermo - Hemlock, Lake Wood...

CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY TAVICO HỒ NAI



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT LỚN NHẤT VIỆT NAM CHỢ SỈ CHO KHÁCH LẺ

- ▶ Diện tích 120.000m² quy tụ trên 100 gian hàng
- ▶ Mẫu mã phong phú với trên 1.000 sản phẩm
- ▶ Đa dạng từ Truyền thống đến Hiện đại sang trọng
- ▶ Cách Tp. Hồ Chí Minh 30km, gần ga Hồ Nai - Biên Hòa

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI GỖ NGUYÊN LIỆU HỢP PHÁP
TAVICO - LONG BÌNH



Hotline : 1900234519
Website : www.tavicowood.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Khu Dịch Vụ ICD Tân Cảng - Long Bình,
Khu phố 7, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai



CHỢ ĐẦU MỐI NỘI THẤT GỖ TÂY - TAVICO HỒ NAI

Hotline : 085555595
Website : www.noithattavico.com
Email : info@tavicowood.com
Địa chỉ : Số 81, Đường Điều Xiển, Tổ 8, khu phố 9,
Phường Tân Biên, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

HỘI TỰ CÔNG NGHỆ TINH HOA - PHÁT HUY HIỆU QUẢ NĂNG LƯỢNG

HỆ THỐNG LỌC KHÍ VÀO

Màn lọc mật độ cao lực cản thấp, vật liệu lọc polyme. Lõi lọc được gia công đặc biệt từ Châu Âu. Độ lọc tinh sạch 99,99%. Giảm thiểu độ ồn của khí vào. Tối ưu chức năng cách âm & lọc bụi.

VAN ĐIỀU KHIỂN VÀO KHÍ

Sử dụng linh kiện tiên tiến, đường ống lớn & lực cản nhỏ. Cảm biến áp suất điều khiển đóng/mở. Ngăn chặn sự dội ngược dầu từ bộ trục vít, đồng thời giảm thiểu tối đa lực cản khí khí vào.

ĐƯỜNG ỐNG KẾT NỐI

Thiết kế đơn giản mang tính thẩm mỹ cao. Đường ống lớn và lực cản nhỏ, độ bền cao, không mối hàn, chống rỉ sét, chống rò rỉ & chống ăn mòn.

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN

Thiết kế đơn giản, dễ thao tác. Ôn áp - ôn nhiệt, độ bền cao. Hệ thống quản lý thông minh (giám sát thiết bị từ xa thông qua internet & wifi).



Tiết kiệm năng lượng

Tiết kiệm năng lượng lên đến **40%**

Sự kết hợp hoàn hảo từ hệ thống máy nén khí trục vít hai cấp, biến tần, vịnh từ tiết kiệm năng lượng.



15% Giá vốn đầu tư thiết bị.
10% Chi phí bảo dưỡng.
5% Chi phí lắp đặt.

70% Giá thành còn lại là tổng chi phí tiêu thụ năng lượng cho vòng đời của máy nén khí.

BIẾN TẦN KÉP

01 biến tần trang bị cho động cơ chính.
01 biến tần trang bị cho động cơ quạt ly tâm của bộ giải nhiệt.
Biến tần có thiết kế điều khiển vector, mô-men xoắn, sang nhanh vô cấp tốc độ. Gia tăng kích thước hệ thống giải nhiệt cho mô-đun điện tử, thích nghi với môi trường có nhiệt độ cao. Kết hợp với động cơ vĩnh từ với tính linh hoạt & độ tin cậy cao. Tối ưu hóa cho tiết kiệm điện năng & lưu lượng khí nén.

BỘ TRỤC VÍT HAI CẤP TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Công nghệ gia công cơ khí chính xác KAPP của CHLB Đức. Trục vít có thiết kế lớn, nén hai cấp, tiết diện nén lớn, vòng quay chậm, độ ồn thấp, hiệu suất cao. Lưu lượng khí nén lớn hơn 20% ~ 30% so với cùng công suất.

ĐỘNG CƠ NAM CHÂM VĨNH TỪ SIÊU TIẾT KIỆM ĐIỆN IE3, IE4

Động cơ nam châm vĩnh từ 4 cực. Cấp độ bảo vệ: IP54. Cấp cách điện: F. Lực mô-men đầu ra lớn, dòng điện khởi động thấp. Tiêu chuẩn tiết kiệm điện IE3, IE4 (cao nhất hiện nay). Động cơ vĩnh từ không sử dụng cánh quạt để giải nhiệt cho động cơ, mà sử dụng hệ thống giải nhiệt tuần hoàn bằng dầu, luôn duy trì từ trường ổn định.

BỘ GIẢI NHIỆT

Sử dụng quạt ly tâm được trang bị biến tần có hiệu suất cao, với lượng gió lớn & độ ồn thấp. Kết giải nhiệt nhôm tấm dạng vẩy, giảm hư hại do áp suất, có tuổi thọ cao.

Hotline:
NORTH AREA/ Miền Bắc: 0388 848 333
SOUTH AREA/ Miền Nam: 0937 168 008



INNOVATION

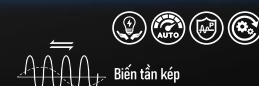
INFINITY



Độ chính xác cao, trục vít hai cấp siêu tiết kiệm năng lượng



Động cơ nam châm vĩnh từ siêu hiệu quả IE3 & IE4



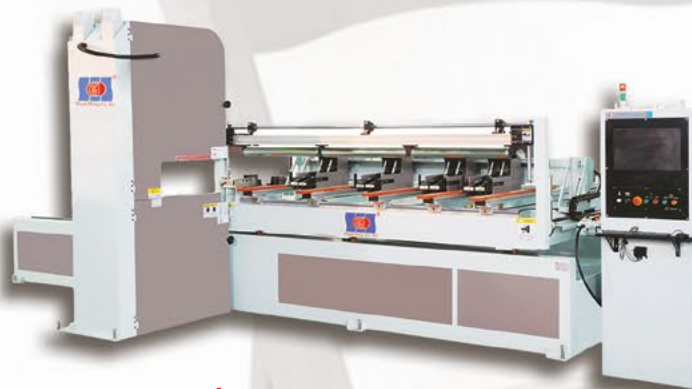
Biến tần kép



Hệ thống điều khiển thông minh PLC



MÁY MỘNG ÂM 10 ĐẦU CNC



MÁY CỬA LÔNG CNC



MÁY GHÉP HÌNH CNC



TRUNG TÂM GIA CÔNG CNC 5 TRỤC



MÁY CHÀ NHÁM CHÒI 9 TRỤC

TRỤ SỞ CHÍNH : 39H2, Kp Phú Hội, F. Vĩnh Phú, Tp. Thuận An, Bình Dương.
 MIỀN TRUNG : Tổ 3, Khu Vực 5, F. Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
 MIỀN NAM : Khu Dịch Vụ Tân Cảng - Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.
 MIỀN BẮC : Số 40 Phố Nguyễn Khê, Xã Nguyễn Khê, Đông Anh, Hà Nội.



MÁY FINGER MỘNG ĐỨNG VÀ NÀM



MÁY FINGER MỘNG NÀM TỐC ĐỘ CAO

Email: thanhthongcompany@gmail.com
 Website: www.thanhthong.com.vn

HOTLINE

0983.177.534



Thư tòa soạn

Letter of Editors

Thư Quý độc giả!

Lạm phát đang trở thành nguy cơ lớn với nền kinh tế thế giới khi giá xăng dầu tăng mạnh, nhu cầu nguyên, nhiên vật liệu phục vụ sản xuất tăng cao, đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu chưa được xử lý, khủng hoảng Nga - Ukraine càng gây nên thiếu hụt nguồn cung, lạm phát của Mỹ đã tăng trong hai tháng vừa qua và có lẽ, lạm phát không còn là nguy cơ nữa, mà nó đã trở thành hiện thực với nhiều nền kinh tế trên thế giới.

Nền kinh tế Việt Nam cũng đang đối mặt với nhiều thách thức, giá nguyên liệu đầu vào tăng, giá xăng dầu trong nước cũng tăng mạnh tạo áp lực lên giá cả các loại hàng hóa và dịch vụ. Dù đã kiểm soát khá tốt lạm phát trong những tháng đầu năm nhưng trong những tháng còn lại của năm 2022 là một câu chuyện khác.

Kinh tế nước ta có độ mở lớn sản xuất phụ thuộc vào nguyên vật liệu nhập khẩu từ bên ngoài, với tỉ lệ lên tới 37% chi phí nguyên vật liệu nhập khẩu trong tổng chi phí nguyên vật liệu của toàn nền kinh tế. Tỉ lệ này trong ngành công nghiệp chế biến sản xuất với vai trò là động lực tăng trưởng chủ yếu của nền kinh tế chiếm tới 50,98%.

Theo các chuyên gia, nền kinh tế Việt Nam có đặc điểm khi giá nguyên vật liệu tăng 1% thì giá sản phẩm đầu ra tăng 2,06%, đồng nghĩa với gia tăng lạm phát của nền kinh tế, do đó rủi ro nhập khẩu lạm phát là không thể tránh khỏi trong bối cảnh các nền kinh tế là đối tác thương mại lớn, quan trọng hàng đầu của Việt Nam như Mỹ, EU, Hàn Quốc... đều dự báo lạm phát ở mức đáng lo ngại.

Với các diễn biến kinh tế khó lường suốt thời gian qua, các tổ chức trong nước và quốc tế đều có chung nhận định áp lực lạm phát đang lớn dần và nhiều khả năng lạm phát năm 2022 của Việt Nam sẽ nằm trong ngưỡng mục tiêu kiểm soát lạm phát là 4% hoặc tăng nhẹ.

Thư Quý độc giả

Một trong những điều đáng lo ngại nhất trong môi trường lạm phát cao là nguy cơ tiền đồng mất giá. Đồng USD đã liên tiếp đi lên do Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất cơ bản nhằm đối phó với lạm phát ở Mỹ. Hiện tỉ giá USD/VND niêm yết ở nhiều ngân hàng đã vượt mốc 23.000 và chưa có dấu hiệu dừng lại.

Tiền đồng giảm giá có thể hỗ trợ xuất khẩu, nhưng trong điều kiện tài chính toàn cầu đang thắt chặt ở hầu hết các nền kinh tế lớn, nhu cầu với hàng hóa xuất khẩu Việt Nam có thể sẽ không tìm thấy được điểm chung.

Trong khi đó, tiền đồng mất giá khiến chi phí nhập khẩu nguyên vật liệu tăng lên theo, ảnh hưởng trực tiếp tới giá trị xuất khẩu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Để tránh những rủi ro của lạm phát, chúng ta cần thực hiện hài hòa chính sách tài khóa và tiền tệ, không quá chú trọng vào chính sách tiền tệ để tháo gỡ khó khăn.

Dear readers,

Inflation is becoming a big threat to the world economy when gasoline prices increase sharply, the demand for raw materials and fuels for production increases, and the broken global supply chain have not been resolved. The Russia-Ukraine crisis has caused a supply shortage. The US inflation has increased in the past two months. Perhaps, inflation is no longer a threat, it has become a reality for many economies around the world.

Vietnam's economy is also facing many challenges, with rising input material prices and a sharp increase in domestic gasoline prices, putting pressure on prices of goods and services. Although inflation has been controlled quite well in the first months of the year, in the remaining months of 2022 it is a different story.

Our country's economy has a large openness. Production depends on imported raw materials from outside, with a proportion of up to 37% of the imported material cost in the total cost of raw materials of the whole economy. This proportion in the manufacturing and processing industry as the main growth engine of the economy accounts for 50.98%.

According to experts, Vietnam's economy has a characteristic that when the price of raw materials increases by 1%, the price of output products will increase by 2.06%. That means an increase in inflation of the economy, so the risk of importing inflation is inevitable in the context that economies that are Vietnam's largest and most important trading partners such as the US, EU, and South Korea... are all forecasting worrisome inflation.

With unpredictable economic developments over the past time, domestic and international organizations have shared the view that inflation pressure is growing. And it is likely that Vietnam's inflation in 2022 will be within the target threshold of inflation control, it is 4% or slightly increased.

Dear readers

One of the most worrying things in a high inflation environment is the risk of the dong depreciating. The dollar has continuously gone up because the US Federal Reserve (FED) raised the basic interest rate to deal with inflation in the US. Currently, the USD/VND exchange rate listed in many banks has surpassed the 23,000 mark and shows no sign of stopping.

A devaluation of the dong may support exports. However, in the context of tight global financial conditions in most major economies, demand for Vietnamese exports may not find common ground.

Meanwhile, the devaluation of the dong causes the cost of importing raw materials to increase, directly affecting the export value and profits of enterprises. To avoid the risks of inflation, we need to harmonize fiscal and monetary policies, not focusing too much on monetary policy to remove difficulties.



Editor in Chief

Tổng biên tập PHẠM TÚ

Managing Editor, Chief office

Chánh văn phòng

Thư ký tòa soạn CAO THỊ CẨM

Advisors

Ban cố vấn

- ĐỖ XUÂN LẬP
Chủ tịch Hiệp hội
- ĐỖ THỊ BẠCH TUYẾT
Phó CT HĐQT Công ty CP Woodland
- VŨ HUY ĐẠI
Phó giáo sư, Tiến Sĩ
Trường Đại Học Lâm nghiệp
- TÔ XUÂN PHÚC
Tiến Sĩ, Đại học Quốc gia Úc

Translator

Biên dịch

TRẦN HÒA, TRANG EMMY

Art Direction

Thiết kế mỹ thuật HỒNG NGÂN

GỖ VIỆT MAGAZINE

189 Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Hotline: 0961 15 15 18

Email: info@goviet.org.vn; goviet.magazine@gmail.com

Website: https://goviet.org.vn/

In tại

Công ty TNHH in Đại Thành

Publication Licence No 322/GP - BTTT delivered 31/10/2014

by Ministry of Information and Communications, Socialist Republic of Viet Nam.

Giấy phép xuất bản số

322/GP - BTTTT Cấp ngày 31/10/2014

Ảnh bìa: Sản xuất đồ gỗ tại Công ty TNHH Minh Thành, Đồng Nai. Nguồn: GV

Số 145 - Tháng 6, 2022
No. 145 - June, 2022

MỤC LỤC/ CONTENT

8 SỰ KIỆN & BÌNH LUẬN EVENTS & COMMENTS

Công lý trong tay ngành gỗ

Justice in the hands of the timber industry

12 VẤN ĐỀ HỒM NAY CURRENT ISSUES

Lạm phát Mỹ: Thước đo chính sách phát triển ngành gỗ của Việt Nam

US inflation: A measure of Vietnam's wood industry development policy

Bảo vệ tính hợp pháp của tủ gỗ

Protecting the legal rights of wooden cabinets and vanities

24 CÂU CHUYỆN DOANH NGHIỆP BUSINESS CORNER

Giá gỗ nguyên liệu Mỹ suy giảm vì lạm phát

26 PHONG CÁCH STYLE

Những năm 70 êm dịu

32 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG SUSTAINABILITY

Thiết kế nhà máy theo Lean: Những triết lý bố trí của LFD (Kỳ 2)

36 ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH POLICY DIALOGUE

Mức thuế nào cho viên nén đen?

Which tariff rate is for black wood pellets?

42 THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ TIMBER MARKET INFORMATION

44 ĐỊA CHỈ TIN CÂY YELLOW PAGES

46 HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP EXPORT & IMPORT

50 CƠ HỘI GIAO THƯƠNG TRADING OPPORTUNITIES

Ban Biên tập Tạp chí Gỗ Việt

Board of Go Viet

Công lý trong tay ngành gỗ

CẢM LÊ

Trong những ngày cuối tháng 5 và đầu tháng 6 vừa qua, các doanh nghiệp chế biến gỗ Việt Nam cùng các hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước đã tích cực chứng minh sự minh bạch của ngành đối với vụ kiện mà Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đang điều tra với sản phẩm tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam về phạm vi sản phẩm và chống lẩn tránh thuế phòng vệ thương mại.

Xét từ nhiều góc độ, theo các chuyên gia vụ điều tra tủ gỗ Việt Nam của DOC về phạm vi sản phẩm rất giống với vụ điều tra phạm vi sản phẩm gỗ dán trước đó mà Mỹ đã thực hiện. Theo đó, sản phẩm thuộc diện bị áp thuế theo Lệnh thuế gốc cũng bao gồm cả sản phẩm chính (được miêu tả chi tiết) và sản phẩm được gia công thêm ở một nước khác nhưng thành phẩm cuối cùng vẫn thuộc diện bị áp thuế theo Lệnh thuế gốc.

Và mục tiêu chứng minh của ngành gỗ Việt Nam cũng tương tự đó là chứng minh nguyên vật liệu nhập từ Trung Quốc hoặc sản phẩm cuối cùng xuất đi Mỹ không thuộc diện áp dụng của Lệnh áp thuế gốc. Tuy nhiên, khác với vụ điều tra gỗ dán, trong vụ kiện này doanh nghiệp gỗ Việt Nam nắm trong tay một số lợi thế như không có cáo buộc về hiện tượng gian lận trong quá trình gia công (chỉ



gia công đơn giản) ở Việt Nam và phạm vi các sản phẩm thuộc diện áp thuế gốc có một số loại trừ.

Từ lợi thế này, trong phần giải trình của mình, so với vụ điều tra gỗ dán, các doanh nghiệp không cần quá tập trung vào việc chứng minh quy trình sản xuất gia công tại Việt Nam và có cơ hội chứng minh sản phẩm của mình (nguyên vật liệu nhập từ Trung Quốc và sản phẩm cuối cùng xuất khẩu) thuộc diện được loại trừ khỏi Lệnh áp thuế.

Vì vậy, bà Nguyễn Thị Thu Trang, Phó trưởng ban Pháp chế VCCI, các doanh nghiệp có thể sử dụng Bảng câu hỏi mà DOC đã gửi cho bị đơn duy nhất trong vụ điều tra phạm vi sản phẩm gỗ dán với những điều chỉnh thích hợp nhằm chứng minh các nội dung như chứng minh doanh nghiệp không nhập khẩu các sản phẩm thuộc diện bị áp dụng của Lệnh thuế gốc (sản phẩm loại khác, sản phẩm nằm trong diện loại trừ hoặc không nhập khẩu từ Trung Quốc), và nếu sản phẩm mà doanh nghiệp nhập khẩu từ Trung Quốc để sản xuất chế biến là sản phẩm thuộc diện áp dụng của Lệnh áp thuế thì có thể chứng minh sản phẩm cuối cùng sau khi doanh nghiệp gia công và xuất khẩu đi Hoa Kỳ không phải là sản phẩm thuộc diện áp dụng của Lệnh áp thuế.

Ngành gỗ đang chịu sự bất công vì một số doanh nghiệp kinh doanh bất chính, nhưng chúng ta có thể lấy lại được sự trong sạch, hình ảnh và giá trị của mình trong mắt bạn bè quốc tế bằng những bản giải trình chính xác, minh bạch về nguồn cung đầu vào, tư cách pháp lý, cơ cấu tổ chức, chuỗi sản xuất, cung cấp thông tin rõ ràng về sản phẩm đầu ra, về quy trình sản xuất.

Đối mặt với một vụ kiện thương mại nghĩa là đối mặt với vấn đề pháp lý, và để chiến thắng được những hoài nghi phải bắt đầu từ những vấn đề pháp lý cơ bản, về sự minh bạch tuân thủ các thỏa thuận thương mại và tôn trọng những giá trị sản xuất. **■**

Độc nhanh

Mỹ tiếp tục xác định 'Việt Nam không thao túng tiền tệ'

Việt Nam không còn là đối tượng bị phân tích nâng cao về thao túng tiền tệ, theo báo cáo mới nhất của Bộ Tài chính Mỹ. Bộ Tài chính Mỹ đã ban hành Báo cáo về "Chính sách kinh tế vĩ mô và ngoại hối của các đối tác thương mại lớn của Mỹ", trong đó tiếp tục xem xét các đối tác thương mại chính trên ba tiêu chí theo Đạo luật năm 2015: thặng dư thương mại song phương với Mỹ, thặng dư cán cân vãng lai và can thiệp thị trường ngoại tệ một chiều, kéo dài. Tại kỳ báo cáo này, Việt Nam không còn đáp ứng cả 3 tiêu chí nên Bộ Tài chính Mỹ đưa Việt Nam (cùng với Đài Loan) ra khỏi danh sách "đối tượng bị phân tích nâng cao" và trở lại "danh sách giám sát".

FED nâng lãi suất chống lạm phát

Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) hôm 15/6 thông báo nâng lãi suất thêm 0,75% để đối phó lạm phát tồi tệ nhất nhiều thập kỷ. Đây là lần đầu tiên kể từ năm 1994, Fed nâng lãi ở mức này. Lãi suất tham chiếu tại Mỹ hiện nằm trong khoảng 1,5% - 1,75%. Lãi suất tham chiếu tăng sẽ ảnh hưởng đến hàng triệu hộ gia đình và doanh nghiệp Mỹ. Do nó sẽ kéo hàng loạt lãi suất lên cao, như lãi vay mua nhà, mua ô tô, lãi thẻ tín dụng và vay kinh doanh, từ đó làm giảm tốc nền kinh tế. Fed cũng hạ dự báo tăng trưởng của Mỹ trong năm nay, do lo ngại lạm phát. Theo đó, GDP nền kinh tế lớn nhất thế giới có thể chỉ tăng 1,7%, giảm mạnh so với mức dự báo 2,8% hồi tháng 3.

Nhiều nước châu Âu đang tiến đến xã hội không tiền mặt

Tại nhiều nước châu Âu, một xã hội không tiền mặt đang rất gần, thậm chí có thể thành hiện thực sau 2 năm nữa. Tại những nước này, ống heo, túi đựng xu đang lui vào quá khứ khi tiền mặt dần nhường chỗ cho những công nghệ mới. Thụy Điển, có thể trở thành nước đầu tiên loại bỏ tiền mặt hoàn toàn từ năm 2024. Quốc gia có khả năng vượt Thụy Điển để trở thành quốc gia châu Âu đầu tiên không dùng tiền mặt là Na Uy, với gần hết dân số có thể ngân hàng và sử dụng ứng dụng di động để thanh toán. Trong khi dữ liệu cho thấy dự báo Phần Lan không còn tiền mặt vào năm 2029 là có cơ sở. Trị giá giao dịch không tiền mặt tại Phần Lan đạt 50 tỉ euro vào năm 2018 và có thể lên đến 60 tỉ euro vào năm 2022.

Quần áo cũ đang lên ngôi tại châu Âu

Thị trường đồ cũ đang phát triển nhanh gấp ba lần so với tổng ngành thời trang. Đến năm 2030, kinh doanh quần áo cũ thậm chí còn được dự đoán sẽ lớn gấp đôi thời trang cao cấp. Theo Giáo sư Annick Schramme, ngày nay, mọi người chủ yếu vẫn mua quần áo từ các chuỗi cửa hàng lớn, đây là loại quần áo rẻ tiền, thường chỉ mặc được vài năm. Trong khi 'thời trang nhanh' đang ít nhiều ổn định, thì thị trường đồ cũ đang phát triển mạnh. Điều này chủ yếu diễn ra trên các cửa hàng trực tuyến, thông qua các nền tảng như trang Vinted. Theo bà Schramme, để trở nên thực sự cổ điển, quần áo phải có tuổi đời ít nhất 25 năm và phải nguyên bản và vẫn còn trong tình trạng tốt. Giải thích về sự phổ biến của thị trường quần áo cũ hiện nay, theo bà Schramme, có nhiều nguyên nhân, nhưng một trong những lý do đó là sự hoài niệm về quá khứ của một bộ phận người tiêu dùng.

Justice in the hands of the timber industry

CAM LE

In the last days of May and early June, Vietnamese timber processing enterprises, associations, and state management agencies actively demonstrated the transparency of the industry in the lawsuit filed by the United States Department of Commerce (DOC) with wooden cabinets imported from Vietnam on investigation of evasion of anti-dumping and anti-subsidy tax on wooden cabinets.

According to experts in the DOC's Vietnam wood cabinet investigation, the product range is very similar to the previous plywood product investigation case that the US has conducted. Accordingly, products subject to tax under the Original Tax Order also include main products (described in detail) and products that are further processed in another country but the final product is still subject to tax under the original Tax Order.

And the proving goal of Vietnam's wood industry is similar. That is to prove that the materials imported from China or the final products exported to the US are not subject to the original Tariff Order. However, unlike the plywood investigation case, in this case, Vietnamese wood enterprises have a number of advantages such as not being accused of fraud in the processing process (only simple processing) in Vietnam and the range of products subject to the original tariff have some exclusions.

From this advantage, in the explanation, compared with the plywood case, businesses do not need to focus too much on proving the outsourcing process in Vietnam and have the opportunity to prove their products (raw materials imported from China and final products exported) are excluded from the Tax Order.

Therefore, Ms. Nguyen Thi Thu Trang, Deputy Head of VCCI Legal Department, businesses can use the Questionnaire sent by the DOC to the sole defendant in the case of plywood product scope investigation with appropriate



adjustments to prove things such as proving that the business does not import products covered by the original Tariff Order (other products, products that are excluded or not imported from China). And if products that enterprises import from China for production and processing are products subject to the application of the Tariff Order, they can prove that the final products after processing and exporting to the US by enterprises are not products subject to the application of the Tax Order.

The wood industry is suffering injustice because of some illegal businesses, but we can regain our purity, image and value in the eyes of international friends with accurate explanations, transparency on input supply, legal status, organizational structure, production chain, providing clear information about output products and production processes.

Facing a commercial lawsuit means facing the legal issue. And overcoming doubts must start with the basic legal issues, about transparency and compliance with commercial agreements and respect the values of production. **V**

Read fast

The US continues to determine that "Vietnam is not a currency manipulator"

Vietnam is no longer subject to advanced analysis of currency manipulation, according to the latest US Treasury report. The US Department of Treasury issued a Report on "Macroeconomic and Foreign Exchange Policies of Major US Trading Partners", which continues to review the main trading partners on three criteria under the Act. 2015: bilateral trade surplus with the US, current account surplus and prolonged one-way foreign exchange market intervention. At this reporting period, Vietnam no longer meets all 3 criteria, so the US Department of Finance removed Vietnam (along with Taiwan) from the list of "subjects to advanced analysis" and back to the "list of supervisors".

Fed raises interest rates to fight inflation

The US Federal Reserve (Fed) on June 15 announced to raise interest rates by 0.75% to cope with the worst inflation in decades. This is the first time since 1994 that the Fed has raised interest rates at this level. The reference interest rate in the US is currently in the range of 1.5% - 1.75%. Rising reference rates will affect millions of US households and businesses. Because it will pull up a series of interest rates, such as interest on home loans, car purchases, credit card interest rates and business loans, thereby slowing down the economy. The Fed also lowered its forecast for US growth this year, due to inflation concerns. Accordingly, the GDP of the world's largest economy may increase by only 1.7%, sharply lower than the forecast of 2.8% in March.

Many European countries are moving towards a cashless society

In many European countries, a cashless society is getting very close, maybe even two years from now. In these countries, piggy banks and coin bags are in the past as cash gradually gives way to new technologies. Sweden, could become the first country to phase out cash entirely by 2024. The country likely to overtake Sweden to become the first European country to go cashless is Norway, with most of the population having a bank card and use the mobile app to pay. While the data shows that the forecast of Finland running out of cash by 2029 is reasonable. The value of cashless transactions in Finland reached 50 billion euros in 2018 and could reach 60 billion euros in 2022.

Second hand clothes are on the rise in Europe

The second hand market is growing three times faster than the total fashion industry. By 2030, the secondhand clothing business is even predicted to be twice as large as couture. According to Professor Annick Schramme, nowadays most people still purchase most of their clothes at big chains, they are cheap clothing, are usually be worn for a few years. While 'fast fashion' is more or less stable, the secondhand market is thriving. This mainly takes place on online stores, through platforms like the Vinted site. To be truly vintage, clothing must be at least 25 years old and must be original and still in good condition, according to Ms. Schramme. Explaining the popularity of the second-hand clothing market today, according to Ms. Schramme, there are many reasons, but one of the reasons is the nostalgia for the past of a part of consumers.



Lạm phát Mỹ:

Thước đo chính sách phát triển ngành gỗ của Việt Nam

HOÀNG ANH

Đầu ra sản phẩm của doanh nghiệp và 1,4 triệu người trồng rừng trong nước đứng trước bài toán chính sách: Giành giật hay hoạch định?

Thị trường toàn cầu vẫn biến động bởi các cuộc khủng hoảng và xung đột. Chuỗi cung ứng tiếp tục rối loạn dẫn đến các hoạt động kinh tế chậm lại, tác động trực tiếp lên doanh nghiệp ngành gỗ Việt Nam khi phải đối diện ngày càng nhiều rủi ro.

Cục diện thương mại gỗ toàn cầu có thể sớm thay đổi

Phái đoàn Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) và Cơ quan Thương mại và Phát triển Hoa Kỳ (USTDA) đã tới Việt Nam vào đầu tháng 6/2022, làm việc với Bộ Công thương (MOIT) về một số vấn đề thương mại song phương. Cùng thời

điểm này, từ ngày 6/6, DOC đã tiến hành điều tra 2 nội dung: phạm vi sản phẩm (scope ruling) và lẩn tránh thuế phòng vệ thương mại (anti-circumvention) với sản phẩm gỗ nhập khẩu từ Việt Nam.

Sự hiện diện của Phái đoàn Mỹ tại Việt Nam và việc tiến hành điều tra của DOC đều diễn ra trong thời điểm lạm phát nước Mỹ tăng cao, người dân đang phải chi trả nhiều hơn cho thực phẩm, xăng dầu, tiền thuê nhà và giảm khả năng mua sắm đồ gỗ.

Chính phủ Mỹ nhiều khả năng sớm thay đổi chính sách thương mại nhằm đạt được mục tiêu kiềm chế lạm phát. Các mức thuế đánh vào hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc lần đầu tiên được Mỹ áp đặt vào năm 2018, và tăng dần để áp đặt với khoảng 350 tỉ USD hàng nhập khẩu từ Trung Quốc mỗi năm, sẽ bắt đầu hết hạn vào ngày 6/7/2022. Thời điểm này, trên các nguồn chính thức của Chính phủ Mỹ, chưa có bất cứ yêu cầu nào về việc tiếp tục gia hạn từ các ngành công nghiệp Mỹ.

Cục diện thương mại gỗ toàn cầu có thể sớm thay đổi, khi chính phủ Mỹ dỡ bỏ một số loại thuế trừng phạt được áp đặt từ thời cựu Tổng thống Donald Trump đối với hàng nhập khẩu Trung Quốc - một động thái các nhà kinh tế cho là nhằm giảm lạm phát đang ở mức rất cao, hỗ trợ nền kinh tế tránh rơi vào suy thoái. Bộ Lao động Mỹ hôm 10/6 thông báo chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Mỹ tăng 8,6% trong tháng 5 so với năm ngoái.

Lạm phát cao ở Mỹ có thể chưa tác động một cách rõ ràng lên xuất khẩu gỗ của Việt Nam, khi tiếp tục là thị trường xuất khẩu gỗ lớn nhất của Việt Nam trong tháng 4/2022, chiếm 60% tổng kim ngạch xuất khẩu, theo Bộ Công thương, Việt Nam cũng đang nỗ lực hóa giải rủi ro về cung nguyên liệu gỗ, hiện ở con số 5-6 triệu m³ mỗi năm, từ diện tích khoảng 179.752 ha rừng trồng có chứng chỉ FSC, số liệu của Tổng cục Lâm nghiệp. Nhưng các nhà nghiên cứu chính sách lâm nghiệp của Tổ chức Forest Trends cho rằng điều này không đồng nghĩa với việc ngành gỗ Việt Nam tránh được rủi ro khi tham gia thương mại gỗ toàn cầu.

Kết nối để xử lý các cú sốc bên ngoài

Trong bối cảnh thị trường thế giới hiện nay, tăng cường các hoạt động kết nối, hợp tác song phương, đa phương trong sản xuất và cung ứng, đáp ứng yêu cầu tái định hình của chuỗi thương mại gỗ toàn cầu, ngày càng trở nên quan trọng. Sự hiểu biết lẫn nhau sẽ mang lại tiếng nói chung, hỗ trợ Việt Nam xử lý các vấn đề thương mại quốc tế, ủng hộ cho sự phát triển của ngành gỗ Việt Nam. Giá trị của hợp tác quốc tế điển hình thể hiện trong việc Hiệp hội đồ gỗ Mỹ trợ giúp Việt Nam trong quá trình điều tra vụ 301 của Chính phủ Mỹ về khai thác và thương mại gỗ của Việt Nam.

Ngành gỗ Việt Nam đã kết nối được với Hiệp hội gỗ Mỹ, Hiệp hội gỗ Anh và trong tương lai cần tiếp tục kết nối với Hiệp hội gỗ châu Âu.

Nhưng thời điểm này, sự kết nối với Hiệp hội gỗ Trung Quốc là rất cần thiết, giúp cho ngành gỗ Việt Nam có vị thế tốt hơn trong thương mại gỗ thế giới, giảm thiểu tác động từ các cú sốc bên ngoài.

Ông Cao Chí Công, Phó Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (Viforest), cho biết, kim ngạch thương mại song phương về các mặt hàng gỗ giữa Việt Nam và Trung Quốc đạt khoảng 2 tỉ USD mỗi năm, với cán cân thương mại nghiêng về phía Việt Nam. Ông tin rằng “cán cân thương mại sẽ đạt cân bằng trong 2-3 năm tới nếu động lực xuất nhập khẩu được duy trì như hiện nay”.

Việt Nam đang quan tâm đến việc thu hẹp về cán cân thương mại giữa xuất và nhập khẩu với Trung Quốc. Từ góc nhìn quốc tế, Tiến sĩ Tô Xuân Phúc, chuyên gia phân tích chính sách của Forest Trends, nhận thấy, Trung Quốc, một thị trường khổng lồ, còn dễ tính, phổ sản phẩm đa dạng từ sản phẩm cao cấp đến bình dân, cơ hội kinh doanh cho doanh nghiệp Việt Nam sẽ nhiều hơn các thị trường xa.

“Tại Việt Nam vẫn có những góc nhìn không thiện cảm về thị trường Trung Quốc”, ông Phúc nhận xét, “Thị trường Trung Quốc về mặt xã hội đối với Việt Nam rất quan trọng”. Nhìn vào những sản phẩm gỗ Việt Nam đang xuất khẩu sang Trung Quốc, chủ yếu đến từ 1,4 triệu người trồng rừng ở miền Bắc và miền Trung tạo ra, như dăm gỗ, viên nén và ván bóc. Thặng dư thương mại chủ yếu đến từ dăm gỗ, với kim ngạch chiếm 70-80% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng năm.

Theo ông Phúc, đến nay mới mới chỉ có một số lượng nhất định các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư, mở quan hệ thương mại gỗ ở Việt Nam, còn lại “phần lớn doanh nghiệp Trung Quốc khác đang





- Bà Hải Linh, Viện Nghiên cứu Lâm nghiệp Trung Quốc

Việt Nam là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của Trung Quốc về nhập khẩu gỗ nguyên liệu, năm 2021, nhập khẩu dăm gỗ chiếm 57% tổng kim ngạch nhập khẩu dăm gỗ của Trung Quốc. Việt Nam cũng đóng vai trò quan trọng trong bảo đảm thương mại gỗ phát triển. Chúng tôi nhìn thấy cơ hội đầu tư lớn ở Việt Nam, cho các lĩnh vực chế biến.

Quy mô thương mại gỗ hai nước rất lớn nhưng sự hiểu biết của doanh nghiệp gỗ Trung Quốc chưa có nhiều hiểu biết về thị trường, nhu cầu sản phẩm và luồng cung gỗ ở Việt Nam.

Phía Trung Quốc mong muốn có sự hợp tác chặt chẽ với các doanh nghiệp gỗ Việt Nam, thúc việc tuân thủ các quy định pháp lý, thiết lập mối quan hệ, thiết lập các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát rủi ro, cải thiện tốt hơn chuỗi cung ứng.

thiếu thông tin”, ông Phúc cho biết. “Họ không biết nhiều về chính sách đầu tư nước ngoài của Việt Nam đối với ngành gỗ, cơ chế ưu đãi của Chính phủ cho lĩnh vực này như thế nào?”.

“Mỗi quan tâm và chính sách của Việt Nam đối với thị trường Trung Quốc còn hạn chế”, ông Phúc nói, “Việt Nam gần như chưa có chính sách nào về thị trường Trung Quốc, trong khi hiểu biết của các cơ quan quản lý và doanh nghiệp đối với thị trường này còn hạn chế, khác hẳn các cơ chế, chính sách Việt Nam đã có với thị trường Mỹ hay EU”.

Việt Nam đang xuất khẩu gỗ và sản phẩm sang thị trường Trung Quốc và muốn tăng kim ngạch lên mức cao hơn trong tương lai.

“Nhiều doanh nghiệp Trung Quốc đang duy trì hai góc nhìn đối với thị trường Việt Nam”, theo ông Phúc. Thứ nhất, họ coi Việt Nam là thị trường nhỏ nên chưa quan tâm. Điều này, “một phần lỗi từ phía Việt Nam”. Chính phủ Việt Nam xác định Trung Quốc là thị trường quan trọng về xuất khẩu, nhưng chưa có chính sách, cơ chế cụ thể cho các ngành hàng Việt

Nam có thể mạnh tại thị trường này, gỗ và sản phẩm gỗ chỉ là một ví dụ. Những vấn đề này đang tạo ra khoảng trống về mặt hiểu biết của doanh nghiệp Việt Nam đối với thị trường Trung Quốc. Thứ hai, quan niệm phổ biến ở Việt Nam là thị trường Trung Quốc không bền vững hay nhiều nhà đầu tư Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam để lẩn tránh thuế, như vậy là không công bằng và cần thay đổi. Trên thực tế, FDI từ các nước phát triển vào Việt Nam, có nhiều nhà đầu tư làm rất tốt, nhưng một số khác thì không.

Forest Trends đang hỗ trợ các bên hiểu rõ nhau hơn thông qua kết nối và hợp tác. Một điểm ông Phúc chắc chắn rằng “Chính phủ Trung Quốc và nhiều doanh nghiệp không muốn doanh nghiệp của mình ra nước ngoài làm ăn lộn xộn”. Ông tin rằng, nếu hiệp hội gỗ hai nước kết nối tốt hơn với nhau, tạo được tiếng nói chung, việc xử lý rủi ro thương mại tại thị trường Mỹ hay các thị trường khác cũng sẽ tốt hơn. Chẳng hạn, xử lý các doanh nghiệp Trung Quốc có hành vi lẩn tránh thuế, mượn xuất xứ Việt Nam để xuất khẩu sang Mỹ.

- Bà Jenny Yang, đại diện Hiệp hội phân phối gỗ và sản phẩm gỗ Trung Quốc (CTWPDA)

CTWPDA đang hợp tác với các quốc gia trên thế giới và khu vực để giám sát nguồn cung gỗ xuất nhập khẩu vào Trung Quốc. Chúng tôi cũng đã có những cuộc điều tra nhằm đảm bảo chuỗi cung gỗ vào Trung Quốc nhằm đảm bảo giảm rủi ro xuống mức tối thiểu. Tuy nhiên, mỗi quốc gia có các chính sách, quy định khác nhau về vấn đề này.

Ngày càng nhiều quốc gia quy định không nhập khẩu sản phẩm gỗ không có chứng chỉ. Tôi cho rằng chúng ta cần tập trung vào việc xử lý những vấn đề chính của thị trường là nguồn cung gỗ nguyên liệu, cần tập trung vào phân tích các khung khổ pháp lý và xem xét tiêu chuẩn quốc tế. Chúng ta cần đầu tư nhiều thời gian hơn để hiểu rõ và tuân thủ quy định của các thị trường nhập khẩu.



Vị trí Việt Nam trong giao thương giữa hai quốc gia là rất quan trọng, kể cả gỗ nguyên liệu. Chúng ta đang có những vấn đề giống nhau, về trồng rừng, khai thác và chế biến. Chính phủ Việt Nam cần xem xét làm thế nào để hỗ trợ ngành gỗ tham gia chuỗi thương mại gỗ toàn cầu. Chẳng hạn, nguyên liệu thô đang bị ảnh hưởng một phần đến cung gỗ nguyên liệu, giá nguyên liệu gỗ tăng cao. Trong khi người mua hàng lại muốn mua với mức giá ổn định, như vậy, lợi nhuận sẽ được chia sẻ như thế nào? ▽

US inflation: A measure of Vietnam's wood industry development policy

Outputs of enterprises and 1.4 million domestic forest growers are faced with a policy problem: To seize or plan?

▼ HOANG ANH

Global market remain volatile by crises and conflicts. The supply chain continues to be disordered, which leads to slowing down of economy, directly affecting Vietnamese wood industry enterprises as facing more and more risks.

The global timber trade may soon change

The delegation of the United States Department of Commerce (DOC) and the United States Trade and Development Agency (USTDA) arrived in Vietnam in early June 2022, worked with the Ministry of Industry and Trade (MOIT) on a number of bilateral trade. At the same time, from June 6, the DOC conducted an investigation into two contents: scope ruling and anti-circumvention with wooden cabinets and vanities imported from Vietnam.

The presence of the US delegation in Vietnam and the DOC's investigation both take place at a time when the US inflation is high, the US people are paying more for food, gasoline, housing rentals and reducing the fund to buy wooden furniture.

The US government is likely to soon change its trade policy to achieve the goal of controlling inflation. The tariffs on the goods imported from China, first imposed by the US in 2018, and gradually increased to impose on the imports

from China about US\$350 billion each year, they will begin to expire on July 6, 2022. At this time, according to official information from the US government, there have not been any requests for a further extension from US industries.

The landscape of the global timber trade may soon change, as the US government removes some punitive tariffs imposed by former President Donald Trump on Chinese imports - a move is said to reduce inflation which is at a very high level, and support the economy to avoid falling into recession. The US Department of Labor announced on June 10 that the US CPI increased by 8.6% in May compared to last year.

According to the Ministry of Industry and Trade, the high inflation in the US has not been able to have a clear impact on Vietnam's wood exports, as the US continued to be Vietnam's largest wood export market in April 2022, accounted for 60% of total export turnover. According to the data from the General Department of Forestry, Vietnam is also trying to neutralize the risk of the supply of wooden materials, currently at 5-6 million m3 per year, from an area of about 179,752 hectares of FSC-certified plantations. But the forest policy researchers of Forest Trends say that this does not mean that the Vietnamese wood industry avoids the risks as participating in the global timber trade.

Connect to handle external shocks

In the current world market context, strengthening bilateral and multilateral connection and cooperation in production and supply, meeting the reshaping requirements of the global timber trade chain has become more and more important. Mutual understanding will bring a common voice, assist Vietnam in handling international trade issues, and support the development of Vietnam's wood industry. The value of international cooperation is typically demonstrated in the American Furniture Association's assistance to Vietnam in the investigation of the US Government's session 301 on timber logging and trade in Vietnam.

Vietnam's wood industry has connected with the American Timber Association, the UK Wood and Timber Industry Association and in the future, it needs to continue to connect with the European Timber Trade Federation. But at this time, the connection with the China Timber & Wood Products Distribution Association is very necessary, helps the Vietnam's wood industry to have a better position in the international timber trade, minimizes the impact from external shocks.

Mr. Cao Chi Cong, Vice Chairman of the Vietnam Timber and Forest Product Association (Viforest), said that the bilateral trade turnover of wood products between Vietnam and China reached about US\$2 billion per year, with its balance of trade in favor of Vietnam. He believes

that "the trade balance will reach balance in the 2-3 years if the import and export dynamics are maintained as they are now".

Vietnam is interested in narrowing the trade balance between the exports and imports with China. From an international perspective, Dr. To Xuan Phuc, a policy analyst at Forest Trends, found that China, a huge market, is still easy, its products are diversified from the high-end products to average products, the business opportunities for Vietnamese enterprises will be more than distant markets.

"In Vietnam, there are still unfriendly views about the Chinese market," Mr. Phuc commented. "The Chinese market is important to Vietnam socially." Looking at the wood products which Vietnam is exporting to China, they are mainly from 1.4 million forest growers in the North and Central region, such as wood chips, pellets and veneer. The trade surplus are mainly from wood chips, its turnover accounts for 70-80% of the total annual export turnover.

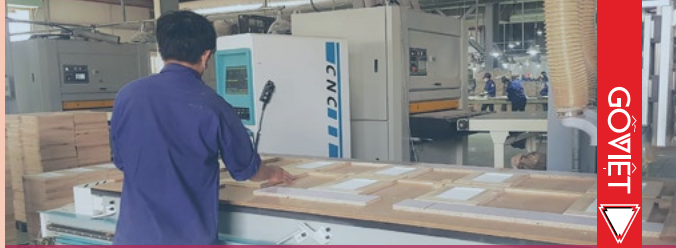
According to Mr. Phuc, so far, only a certain number of Chinese enterprises have invested and opened timber trade relations in Vietnam, the rest "most other Chinese enterprises are lacking information", Mr. Phuc said. "They don't know much about Vietnam's foreign investment policy for the wood industry, how is the Vietnam Government's preferential mechanism for this sector?"

"Vietnam's interest and policy towards the Chinese market is still limited," Mr. Phuc said. "Vietnam has almost no policies on the Chinese market, while the understanding of authorities and businesses about this market is still limited, which is different from the Vietnam's mechanisms and policies with the US or EU market".

Vietnam is exporting timber and products to the Chinese market, Vietnam wants to increase the higher turnover in the future.

"Many Chinese businesses are maintaining two perspectives on the Vietnamese market," said Mr. Phuc. Firstly, they consider Vietnam as a small market, so they are not interested. This is "the partial fault of Vietnam". The Vietnamese government has identified China as an important export market, but there is no specific policy or mechanism for the industries which Vietnam has strengths in this market, timber and wood products are just an example. These problems have been making a gap in the understanding of Vietnamese enterprises towards the Chinese market. Secondly, the common perception in Vietnam is that the Chinese market is not sustainable or that many Chinese investors invest in Vietnam for circumvention, which is unfair and needs to be changed. In fact, FDI from developed countries into Vietnam, many investors do very well, but others do not.

Forest Trends is helping parties understand each other better through connection and cooperation. Mr. Phuc is sure one thing that "Chinese government and many businesses do not want their businesses to do messy business abroad". He believes that, if the wood associations of the two countries are better connected, creating a common voice, the handling of trade risks in the US market or other markets will also be better. For example, dealing with Chinese enterprises that have anti-circumvention duty and use Vietnamese origin to export to the US.



- Ms. Hai Linh, China Forestry Research Institute

Vietnam is China's second largest export market in importing wooden materials, in 2021, wood chip imports accounted for 57% of China's total woodchip import turnover. Vietnam also plays an important role in ensuring the growth of timber trade. We see great investment opportunities in Vietnam for the processing sector.

The scale of timber trade among the two countries is very large, but the understanding of Chinese wood enterprises is not much about the market, product demand and timber supply flow in Vietnam.

The Chinese side wishes to have close cooperation with Vietnamese wood enterprises, promote the compliance with legal regulations, establish relationships and measures to prevent and control risks, improve better supply chain.

- Ms. Jenny Yang, a representative of China Timber and Wood Products Distribution Association (CTWPDA)

CTWPDA has been working with the countries around the world and in the region to monitor the supply of timber imported and exported into China. We have had the investigations to secure the timber supply chain into China, ensure the risks to a minimum. However, each country has different policies and regulations on this issue.

More and more countries issue the regulations that they won't import uncertified wood products. I think we need to focus on dealing with the main problems of the market, which is the supply of wooden materials, and focus on analyzing legal frameworks and considering international standards. We need to invest more time to understand and comply with the regulations of the import markets.

Vietnam's position in trade among two countries is very important, including wooden materials. We are having the same problems, about afforestation, logging and processing. The Vietnam's government needs to consider how to support the timber industry to join the global timber trade chain. For example, raw materials are being partially affected to the supply of raw materials, the price of wooden materials has increased highly. While buyers want to buy at a stable price, how will the profits be shared? ▼

BẢO VỆ TÍNH HỢP PHÁP CỦA TỦ GỖ

HÀ ANH

Tủ gỗ là sản phẩm đầu tiên trong số 4 nhóm hàng gỗ xuất khẩu sang Hoa Kỳ có nguy cơ bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, nhưng các doanh nghiệp Việt Nam đang tích cực chứng minh sự hợp pháp của mình với thị trường Mỹ.

Sau khi lùi thời hạn khởi xướng điều tra vào ngày 23/5 thì mới đây ngày 6/6, DOC chính thức khởi xướng điều tra lẫn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam với cả hai nội dung trong đơn đề nghị của nguyên đơn về xem xét phạm vi sản phẩm (scope ruling) và lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại (anti-circumvention) với sản phẩm tủ gỗ.

Theo quy định pháp luật của Hoa Kỳ, trong vòng 300 ngày kể từ khi khởi xướng, Bộ Thương mại Hoa Kỳ phải ra kết luận cuối cùng của vụ việc, có thể gia hạn, nhưng tổng thời gian không quá 365 ngày.

Ông Đỗ Xuân Lập - Chủ tịch Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam - cho hay, với các vụ kiện áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại trước đây, DOC áp dụng tỷ lệ nội địa hóa nhất định để xem xét. Tuy nhiên, với vụ kiện này, họ áp dụng theo phạm vi sản phẩm. Theo đó, họ căn cứ vào vụ việc gốc từ Trung Quốc. Cụ thể, năm 2020, Hoa Kỳ chính thức áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với các sản phẩm tủ gỗ nhập khẩu từ Trung Quốc. “Nếu họ điều tra thấy các sản phẩm nằm trong nhóm nhập khẩu nguyên chiếc hay bộ phận tủ gỗ có dấu hiệu từ Trung Quốc lẫn tránh thuế từ Việt Nam và xuất khẩu đi Hoa Kỳ thì họ sẽ áp thuế như tương tự đối với Trung Quốc”, ông Đỗ Xuân Lập cho hay.

Trên thực tế, rủi ro trong gian lận thương mại các mặt hàng đồ gỗ trong đó có mặt hàng tủ gỗ đã được nhóm nghiên cứu của

Tổ chức Forest Trends và các Hiệp hội VIFOREST, FPA Bình Định, HAWA, BIFA và DOWA đưa ra cảnh báo và thảo luận vào tháng 10/2020 - sau đúng 8 tháng khi Hoa Kỳ chính thức áp dụng thuế chống bán phá giá từ 4,37% đến 262,18%, mức thuế chống trợ cấp từ 13,33% đến 293,45% đối với sản phẩm tủ gỗ Trung Quốc.

Ông Tô Xuân Phúc - chuyên gia phân tích chính sách Tổ chức Forest Trends - nhận định, cuộc chiến thương mại giữa 2 cường quốc Mỹ - Trung đã và đang tạo cơ hội cho việc mở rộng thị trường tại Hoa Kỳ cho các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam nhằm thay thế một phần các mặt hàng từ Trung Quốc bị Chính phủ Hoa Kỳ áp các mức thuế mới. Tuy nhiên cuộc chiến này cũng tạo ra những rủi ro mới cho Việt Nam, bao gồm rủi ro về gian lận xuất xứ.

Rủi ro này xảy ra khi các mặt hàng của Trung Quốc được nhập khẩu và lấy nhãn mác, xuất xứ của Việt Nam để xuất khẩu vào Hoa Kỳ. Tuy nhiên, không phải bất cứ doanh nghiệp nào của Trung Quốc có hoạt động sản xuất kinh doanh tại Việt Nam tham gia vào xuất khẩu tủ gỗ sang Hoa Kỳ đều có hành vi gian lận thương mại.

Mình oan cho tủ gỗ Việt tại Hoa Kỳ

Hoa Kỳ luôn là quốc gia điều tra phòng vệ thương mại nhiều nhất đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam (chiếm hơn 20% tổng số các vụ việc phòng vệ thương mại nước ngoài của ta).

Bà Phạm Châu Giang - Phó Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) - đánh giá, thời gian qua, nhận thức và khả năng ứng phó với các vụ việc của ngành hàng xuất khẩu Việt Nam đã từng bước được cải thiện. Đặc biệt, các hiệp hội và doanh nghiệp đã có kinh nghiệm chuẩn bị và ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại do Hoa Kỳ điều tra.

Tuy nhiên, trong vụ việc đề nghị điều tra chống lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại với tủ gỗ, để ứng phó với nguy cơ bị điều tra, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị doanh nghiệp cần nắm rõ quy định điều tra chống lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ, cũng như cách thức truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ Thương mại Hoa Kỳ để cập nhật các diễn biến của vụ việc và cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan điều tra.

Đặc biệt, Hiệp hội và doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu tủ gỗ tiếp tục chủ động rà soát các hoạt động xuất khẩu sang Hoa Kỳ; nghiên cứu, nắm chắc các quy định, trình tự thủ tục điều tra chống lẫn tránh thuế của Hoa Kỳ, cung cấp đầy đủ, trung thực, chính xác các thông tin theo yêu cầu của cơ quan điều tra Hoa Kỳ trong trường hợp vụ việc điều tra được khởi xướng. “Doanh nghiệp cần theo dõi sát diễn biến của vụ việc và phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ thương mại để nhận được sự hỗ trợ kịp thời, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp”, bà Phạm Châu Giang khuyến nghị.

Hiện, doanh nghiệp sản xuất tủ gỗ xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đang nằm trong 3 nhóm gồm sử dụng nguyên liệu gỗ trong nước là chính và có một phần nhỏ liên quan đến ván plywood, ván veneer của Trung Quốc, doanh nghiệp có mua nguyên liệu ở Trung Quốc và dưới dạng nguyên liệu nhưng không phải ở dưới dạng định dạng sản phẩm (như gỗ xẻ, ván ép plywood chưa ra định hình) và thứ ba là nguyên liệu nhập dưới dạng chi tiết định dạng nhưng chưa bào gọt cắt (giống như khung tủ, cửa tủ).

Trong đó, doanh nghiệp sử dụng nguyên liệu thuộc dạng chưa định dạng chiếm khoảng 50%, 30 - 40% doanh nghiệp sử dụng một phần nguyên liệu định dạng nhập từ Trung Quốc; số còn lại là doanh nghiệp sử dụng gỗ rừng trồng ở Việt Nam.

Liên quan đến vụ DOC khởi xướng điều tra lẫn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với tủ gỗ nhập khẩu từ Việt Nam, ông Đỗ Xuân Lập cho hay, Hiệp hội đã nắm bắt được thông tin và có những bước chuẩn bị từ trước đó như làm việc với các Bộ, ngành liên quan, Hiệp hội, doanh nghiệp trong nước cũng như làm việc với hiệp hội gỗ Hoa Kỳ....

Việc thuê luật sư cũng đã hoàn tất. Theo kế hoạch, Hiệp hội sẽ có bước chuẩn bị để trả lời nội dung thứ nhất liên quan đến vấn đề xem xét phạm vi sản phẩm (scope ruling). Nội dung thứ hai lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại (anti-circumvention) thì chúng tôi sẽ triển khai sau đó.

Đồng thời, cũng khuyến khích và động viên tất cả các hội viên liên quan làm mặt hàng tủ gỗ dù có tên hay không có tên trong danh sách cũng nên tự nguyện tham gia khai báo, gửi thông tin để phản biện, làm rõ. Bởi vì nếu doanh nghiệp không tham gia ngay từ đầu, doanh nghiệp sẽ không có cơ hội chứng minh doanh nghiệp mình làm đúng và sau này cũng sẽ không có bất kỳ cơ hội nào khác để chứng minh. Sau khi đã đưa các phản biện, điều trần, phía DOC sẽ chọn một số doanh nghiệp để điều tra sâu hơn hoặc trả lời tiếp các câu hỏi sau đó, đây sẽ là câu chuyện tiếp theo.

“Mọi việc đang đi đúng hướng, tuy nhiên, rõ ràng việc này gây nhiều mệt mỏi cho doanh nghiệp làm ăn chân chính. Cùng với việc giảm đơn hàng, rất có thể phía Hoa Kỳ có thể áp dụng thuế tạm thời...”, ông Đỗ Xuân Lập cho biết thêm.

Gian lận thương mại là hệ quả tất yếu trong hội nhập quốc tế. Gian lận có thể xảy ra với bất kỳ quốc gia nào khi quốc gia này hội nhập và Việt Nam không phải là trường hợp ngoại lệ. Với Hoa Kỳ là một trong những thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam, kiểm soát hiệu quả vấn đề gian lận thương mại có vai trò sống còn đối với các ngành hàng xuất khẩu trong đó có ngành gỗ. **V**

Protecting the legal rights of wooden cabinets and vanities

HA ANH

Wooden cabinets and vanities are the first ones in the four groups of wooden products exported to the US that are at risk of being covered trade remedies, but Vietnamese businesses are actively proving their legitimacy to the US market.

After being extended the initiation of the investigation on May 23, recently on June 6, the US Department of Commerce (DOC) has officially initiated an investigation Inquiries on the Antidumping Duty and Countervailing Duty Orders on wooden cabinets and vanities imported from Vietnam with both two contents in the Petitioner's Request for Scope ruling and anti-Circumvention Inquiry with wooden cabinets and vanities.

According to the laws of the United States, within 300 days of initiation, the DOC must issue a final determination of the case, which can be extended, but the total time cannot exceed 365 days.

Mr. Do Xuan Lap, Chairman of Vietnam Timber and Forest Product Association said that, the cases applied the trade remedies in the past, the DOC applies a certain localization rate for its consideration. However, with this case, they apply the scope ruling. Accordingly, they base on the original case from China. Specifically, in 2020, the United States officially applied the the Antidumping Duty and Countervailing Duty on wooden cabinet products imported from China. "If they investigate and find that the products are in the group of imported completely products or wooden cabinets components with the anti-circumvention signs from China, from Vietnam exported to the United States, they will be covered the similar duty to China", said Mr. Do Xuan Lap.

In fact, the risk of trade fraud in wooden products, including wooden cabinets and vanities, has been proposed to have warning and discussion in October 2020 by a research team of Forest Trends and associations VIFOREST, FPA

Binh Dinh, HAWA, BIFA and DOWA, after 8 months the US has officially covered the anti-dumping duty from 4.37% to 262.18%, countervailing duty from 13.33% to 293,45% for Chinese wooden cabinets and vanities.

Mr. To Xuan Phuc, a policy analyst of Forest Trends said that the trade war between the the US and China had been making opportunities for market expansion in the US for Vietnam's export products to replace a part of the items from China which covered new tariffs from the US Government. However, this trade war also makes new risks for Vietnam, including the risk of origin fraud.

This risk occurs when Chinese products are imported with Vietnamese labels and origin for export to the United States. However, not all Chinese enterprises with their production and business in Vietnam engaged in exporting wooden cabinets and vanities to the United States have trade fraud.

To whitewash for Vietnamese wooden cabinets and vanities in the US

The United States has always been the country with the most trade remedy investigation for Vietnamese exports (accounting for more than

20% of our total foreign trade remedy cases).

Ms. Pham Chau Giang - Deputy Director of Trade Remedies Department (Ministry of Industry and Trade) assessed that the awareness and ability to deal with the cases of Vietnam's export goods industry has gradually improved for the past time. In particular, associations and businesses have had their experience in preparing and responding to trade remedy cases investigated by the United States.

However, in the anti-circumvention inquiries on wooden cabinets and vanities, in order to cope with the risk of being investigated, the Trade Remedies Department recommends that enterprises should understand the regulations on anti-circumvention investigation of the US trade remedy, as well as how to access the US Department of Commerce's web portal to update the developments of the case and provide the information at the request of the investigative agency.

In particular, the Associations and enterprises which are manufacturing and exporting wooden cabinets and vanities continue to actively review their export to the US; study, grasp the regulations, procedures for anti-circumvention investigation of the United States, provide complete, truthful and accurate information at the request of the US investigative agency in the case of initiated investigation.

"Enterprises need to closely monitor the developments of the case and closely corporate with the Trade Remedies Department to receive the timely support and ensure the legitimate rights and interests of enterprises," Ms. Pham Chau Giang recommended.

Currently, the enterprises manufacturing wooden cabinets and vanities for export to the US market are in three groups including using domestic wooden materials as the main source and having a small part related to Chinese plywood and veneer, enterprise purchase raw wooden materials in China but not in product format (such as lumber, unshaped plywood) and thirdly as raw materials imported as components without being planed, whittled and cut (like cabinet frame, cabinet door).

In which, the enterprises using raw materials in unformatted form account for about 50%, 30-40% enterprises use a part of raw materials imported from China; the rest are the enterprises using planted timber in Vietnam.

Regarding the case that the DOC initiated Circumvention Inquiries on the Antidumping Duty and Countervailing Duty Orders for wooden cabinets and vanities imported from Vietnam, Mr. Do Xuan Lap said, the Association has grasped the information and has made the advance preparation such as working with the related ministries, industries, associations, domestic enterprises as well as working with the US timber associations etc.

The hiring of an attorney has also been completed. According to the plan, the Association will prepare to answer the first content related to the issue of scope ruling. The second

content of the anti-circumvention will be implemented later.

At the same time, the Association also encourage and mobilize all members involved in making wooden cabinets and vanities, whether their names or not on the list, they should also voluntarily participate in declaring and sending information for Counter - argument and clarification. Because if you don't get involved in the first phase, you won't have a chance to prove you're doing it right and there won't be any other chance to prove it later. After giving feedback and hearing, the DOC will choose a number of businesses to investigate further or answer the questions later, this will be the next story.

"Things are going in the right direction, however, it is clear that this causes a lot of fatigue for genuine businesses. Along with the reduction of orders, it is possible that the US may cover a temporary duty etc ", Mr. Do Xuan Lap added.

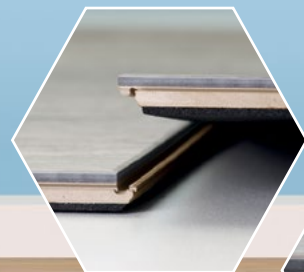
Trade fraud is an inevitable consequence of international integration. Fraud can happen to any country when this country integrates and Vietnam is no exception. The US is one of Vietnam's largest export markets, effective control of trade fraud is vital for export industries, including the timber industry. ▣



Hãy tiếp cận những công nghệ ván sàn mới giúp rút ngắn thời gian lắp đặt

Để có mặt sàn tuyệt vời thì chẳng còn cách nào nhanh hơn những công nghệ drop-lock của i4F cả nhờ khả năng lắp đặt nhanh hơn tới 30% so với những cơ cấu góc/góc cơ bản. Công nghệ này không đòi hỏi phải chèn thêm vật liệu hay công cụ lắp đặt chuyên dụng, lại có kết nối cực kỳ chắc chắn, đồng thời kết hợp trơn tru với mọi vật liệu và mọi hình dáng.

Hãy trao đổi với nhà sản xuất hiện tại của bạn hoặc liên hệ với chúng tôi để tìm kiếm bằng sáng chế i4F đang được áp dụng vào sản xuất ván sàn có trang bị công nghệ drop-lock của chúng tôi. Hãy sẵn sàng để hạ đo ván các đối thủ cạnh tranh và nhanh chóng thu lợi nhuận.



Công nghệ của **Click4U®**
và **3L TripleLock®**

**SẢN XUẤT TẠI
VIỆT NAM**



CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN BCA

Địa chỉ: Khu Phố Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Đường dây nóng: 0274-3791688/788/988 FAX: 0274-3752557 <https://www.facebook.com/ctybca>



Giá gỗ nguyên liệu Mỹ suy giảm vì lạm phát

▼ PHẠM TRANG



Gía gỗ xẻ giảm xuống mức thấp mới trong năm 2022 do doanh số bán nhà hiện có trong tháng 4 đạt mức thấp nhất kể từ khi nước Mỹ đối mặt với lạm phát tăng cao.

Những dữ liệu bán nhà từ tháng 5 và đầu tháng 6 cho thấy, thị trường nhà ở tiếp tục giảm tốc khiến giá gỗ xẻ cũng giảm xuống mức thấp mới trong nửa đầu năm 2022.

Theo đó, hợp đồng gỗ giảm tới 6% xuống dưới 700 USD/1000 feet, mức thấp nhất kể từ tháng 11 theo dữ liệu từ Finviz. Sự yếu đi về thị trường gỗ xẻ có thể là do lãi suất thế chấp tăng mạnh, duy trì ở mức trên 5% và đã dẫn đến nhu cầu mua nhà của người dân chậm lại.

Doanh số bán nhà của Mỹ đã giảm trong tháng thứ ba liên tiếp, giảm 5,9% so với một năm trước, xuống mức 5,61 triệu căn được điều chỉnh theo mùa. Do nhu cầu

giảm, lượng căn nhà tồn kho chưa bán đã tăng lên 1,03 triệu căn vào cuối tháng 5.

Nhưng trong khi nguồn cung nhà đang dần tăng lên, giá nhà vẫn đang tăng cao hơn, mặc dù với tốc độ chậm lại. Giá bán nhà hiện tại trung bình tăng 14,8% so với cùng kỳ năm ngoái lên 391.200 USD, theo dữ liệu từ Hiệp hội Môi giới Quốc gia.

"Giá nhà cao hơn và tỷ lệ thế chấp cao hơn nữa đã làm giảm hoạt động của người mua. Có vẻ như sự sụt giảm nhiều hơn sắp xảy ra trong những tháng tới, và

chúng tôi có thể sẽ quay trở lại hoạt động bán nhà trước đại dịch sau khi đã tăng đáng kể trong hai năm qua", Lawrence Yun, nhà kinh tế trưởng của NAR cho biết.

Những người mua nhà đầu tiên chiếm tỉ trọng lớn nhất trong các giao dịch mua nhà trong tháng 4, ở mức 28%. Theo dữ liệu từ NAR, doanh số bán toàn bộ bằng tiền mặt chiếm 26% giao dịch mua nhà trong tháng trước, trong khi các nhà đầu tư cá nhân hoặc người mua nhà thứ hai mua 17% số nhà, theo dữ liệu từ NAR.

Tỷ lệ thế chấp tăng vọt và nguồn cung thị trường nhà ở thất chặt đang gây áp lực tổng thể lên mặt hàng xây dựng thiết yếu thường được tăng giá theo mùa trong thời điểm này trong năm. Nhưng những bình luận gần đây từ một cuộc khảo sát về xây dựng nhà cho thấy nhu cầu có thể tiếp tục giảm đối với nhà ở, và do đó giá gỗ cũng bị ảnh hưởng. Lý do

là vì người mua nhà gặp khó khăn khi lãi suất ngân hàng đang rất cao như vậy.

Theo dữ liệu từ Freddie Mac, lãi suất thế chấp cố định trung bình trong 30 năm đã giảm xuống 5,25% từ 5,30% trong tuần này. Trong một cuộc khảo sát hồi đầu tháng này, một đơn vị xây dựng nhà ở San Antonio cho biết, lưu lượng truy cập đã bị cắt giảm một nửa kể từ khi tỉ giá tăng cao. Một đơn vị xây dựng nhà khác ở San Bernardino tiết lộ, số lượt hủy đang bắt đầu tăng lên do các khoản vay bị từ chối và tình trạng mất việc làm. Danh sách chờ chắc chắn ít hơn. Điều này cho sự thay đổi ngay lập tức trong hành vi của người mua khi tỉ lệ tăng trên 5%.

Chừng nào lãi suất thế chấp vẫn tăng và nền kinh tế tiếp tục có dấu hiệu chậm lại, giá gỗ xẻ sẽ rất khó để lấy lại mức cao như trong năm 2021. ▼





Những năm 70 êm dịu

GỠ VIỆT

Trong một dự án gần đây ở Montauk, kiến trúc sư Robert McKinley đã sơn sần bếp một màu bất thường: xanh bơ. Trong thời đại các quán ăn toàn màu trắng và phòng khách màu xám, điều này nghe có vẻ giống như một sự đi ngược về mặt thẩm mỹ. Nhưng bếp của McKinley gợi lên một không gian mang màu đất, một sự cân bằng tinh tế giữa các tông màu đất với màu sắc vui tươi không vương vís. Thật tuyệt, thật êm dịu, và đó là một chút của những năm 70.

Trong số những xu hướng thiết kế nội thất tiên phong, rõ ràng là những năm 1970 đang trở lại. McKinley nói: "Tông màu đất và các khái niệm đa màu sắc vui nhộn đang là xu hướng hiện nay, cũng như đồ nội thất mềm thấp. Một ý tưởng tương tự đã được lặp lại vào tháng Hai bởi một loạt các nhà thiết kế nội thất đang sử dụng màu nâu rất khó hiểu đó. Giampiero Tagliaferri, hiệu trưởng của Studio Tagliaferri và cựu giám đốc sáng tạo của Oliver Pe People's, cho biết: Những năm 1970



chắc chắn đang là xu hướng trong thiết kế. Thiết kế thời đó vui nhộn và gợi cảm nhưng vẫn tinh tế. Tôi nghĩ điều đó gây được tiếng vang lớn với khách hàng hiện đại.

Lúc đầu, nó có vẻ giống như một vụ nổ đến từ quá khứ không được hoan nghênh cho lắm. Những năm 1970 từ lâu đã được đánh giá cao vì những lựa chọn đáng nghi vấn, như đồ nội thất phủ nhựa, bảng màu cam giống màu cốc tiêu giao

thông và thảm lông xù bụi mốc. Tuy nhiên, những điểm nổi bật lấy cảm hứng từ thập niên 70 được hạn chế hơn, được sắp xếp hơn, chọn lọc hơn và loại bỏ những đặc điểm đã lỗi thời.

Các yếu tố thiết kế và họa tiết mà các nhà thiết kế nội thất hàng đầu ngày nay đang vay mượn từ những năm 70 có xu hướng tập trung một số điểm cụ thể như dấu ấn của thiết kế những năm 1970 bao gồm việc mang thiên nhiên vào trong nhà, các vật liệu như nhung và mây, và giấy dán tường có hoa văn.

Có lẽ chủ yếu nhất là sự trở lại của các phối màu đất, các điểm nhấn ưa thích về sinh học như cây lá và đèn hình nấm, và đồ nội thất thấp. Đối với một dự án gần đây ở Aspen, Lonstein đã trang trí phòng khách bằng rèm cửa màu xanh lá cây rừng, bàn cà phê bằng gỗ và ghế làm điểm nhấn bằng lông màu nâu. McKinley hiện đang thiết kế hai dự án nhà ở với cách phối màu tông đất phong phú, đồ nội thất màu trầm trầm, sơ đồ sàn mở và phòng khách chìm. Trong khi đó Tagliaferri đang bận rộn tìm kiếm những món đồ được tôn kính những năm bảy mươi trong một nhà hàng mà ông đang làm việc ở Milan, nơi Lonstein đang kết hợp nhiều yếu tố này vào việc cải tạo căn hộ ở Manhattan của mình.

Giám đốc biên tập của 1stDibs, Anthony Barzilay Freund, tin rằng, Covid-19

có liên quan đến xu hướng này. Hiện giờ, nhiều người chuyển sang làm việc và sống ở một nơi theo đúng nghĩa đen. "Mọi người cảm thấy cần một môi trường thoải mái, vì vậy, không gian giúp mắt dễ chịu và cơ thể được thư giãn và thoải mái tức thì chính là mục tiêu hàng đầu bây giờ" anh nói. Những năm 70, với cách phối màu ấm áp (đặc biệt là màu nâu, được biết đến với tác dụng hỗ trợ tinh thần), những căn phòng rộng rãi và đồ nội thất có thể ngồi gọn vào, đây là thời kỳ hoàn hảo để bắt đầu quay trở lại.

Một yếu tố khác chính là thời trang. Nói chung, xã hội đã thích nghi với cách ăn mặc giản dị hơn trong khoảng một thập kỷ trở lại đây, quần jean có thể được mặc đến văn phòng, giày thể thao được coi là thời trang và doanh số bán cả vật tiếp tục giảm. Có vẻ như sự chán ghét phong cách này với sự ngọt ngào cũng đã ngấm vào ngôi nhà của chúng ta.

Có lẽ McKinley tóm tắt điều này là hay nhất: "Các thiết kế tầng mở có ý nghĩa rất lớn đối với việc giải trí và kết nối con người. Các tông màu đất nhẹ nhàng, tinh tế và giúp mọi người cảm thấy an toàn" ông nói. "Tôi nghĩ theo nhiều cách, đó là cách mọi người muốn sống."





Ngành lâm nghiệp Australia

Bền vững, dồi dào, hiện đại

Australia được thiên nhiên ưu đãi với nhiều vùng đất canh tác bền vững trải dài khắp lãnh thổ. Đứng đầu trong số này là hệ thống rừng của Australia - hệ sinh thái sinh học đa dạng và phong phú, chiếm gần 17% diện tích đất nước với tổng diện tích hơn 134 triệu hecta. Tương đương với 3% diện tích rừng của thế giới và là diện tích rừng lớn thứ bảy trên toàn cầu.

Tính bền vững môi trường là ưu tiên hàng đầu đối với ngành lâm nghiệp Australia. Một ngành có giá trị, hiện đại và giàu tài nguyên hiện đang thích ứng với những thay đổi của triển vọng thương mại toàn cầu.

Như một nỗ lực để đảm bảo tính bền vững môi trường, mang lại lợi ích cho các thế hệ hiện tại và tương lai; Australia áp dụng Chính sách Quản lý Rừng nhằm bảo vệ và nâng cao các giá trị về đa dạng sinh học, năng suất và khả năng hấp thụ khí cac-bon của rừng.

Australia xuất khẩu đa dạng các loại sản phẩm lâm nghiệp đến 41 quốc gia và là nước xuất khẩu dăm gỗ lớn thứ hai thế giới, với dăm gỗ chiếm 61% tổng kim ngạch xuất khẩu gỗ của nước này, trong khi đó 'gỗ thô' chiếm 27%.

Ngoài việc tiếp cận các thị trường mới và tăng doanh số bán hàng ở các khu vực hiện có, ngành công nghiệp gỗ Australia liên tục tìm cách đổi mới, nâng cao giá trị sản phẩm và mở rộng danh mục hàng hóa – dịch vụ để phục vụ cả thị trường trong nước và quốc tế.

Ngành công nghiệp gỗ Australia ngày càng chú trọng đến thị trường Việt Nam – một thị trường có giá trị và dễ tiếp cận. Số liệu về thị trường đang phát triển này rất thuyết phục, xuất khẩu gỗ tròn của Australia sang Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) là 53% kể từ năm 2015.

Các sản phẩm xuất khẩu sang Việt Nam bao gồm dăm gỗ và các loại gỗ xẻ mềm có đường kính nhỏ như Cypress, gỗ thông mềm và các loại gỗ cứng như Spotted Gum, Brigalow và Gidgee. Những sản phẩm này phù hợp với nhu cầu thị trường bởi đặc tính đáng chú ý là màu sáng, độ bám dính và đàn hồi tốt; được sử dụng để sản xuất đồ nội thất thành phẩm và bán thành phẩm phục vụ xuất khẩu cũng như các công trình xây dựng khu dân cư thương mại trong nước.

Xuất khẩu gỗ của Australia được hưởng lợi từ mức thuế ưu đãi 0% vào Việt Nam theo Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA). Vị trí địa lý của Australia cũng đóng góp rất nhiều vào thương mại giữa hai nước, quá trình vận chuyển thường mất 17-26 ngày để các sản phẩm gỗ của Australia đến cảng Việt Nam.

Ngành lâm nghiệp, gỗ và sản phẩm gỗ của Australia là lĩnh vực ưu tiên của Cơ quan Thương mại và Đầu tư Chính phủ Australia (Austrade). Các chuyên gia thương mại trong và ngoài nước đang tích cực hỗ trợ ngành và các doanh nghiệp xuất khẩu xây dựng thị trường mới.

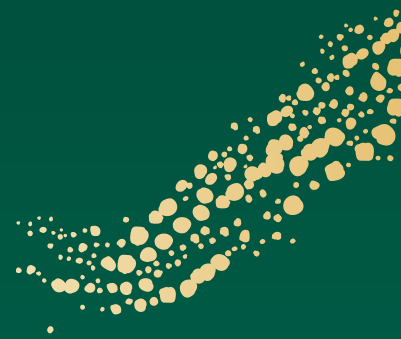
Để biết thêm thông tin về việc tìm nguồn cung ứng các sản phẩm lâm nghiệp từ Australia, vui lòng liên hệ với Cơ quan Thương mại và Đầu tư Chính phủ Australia (Austrade) theo địa chỉ email: Vietnam@austrade.gov.au





Australia's Forestry Industry

Sustainable, resourceful and modern



Australia is blessed with many sustainable farmed riches across its wide lands. Chief among these are Australia's forests – vast biodiversity ecosystems that make up almost 17 per cent of the nation's landmass, more than 134 million hectares. This equates to 3 per cent of the world's forest area and the seventh-largest reported forest area worldwide.



Environmental sustainability is a priority for Australia's forestry industry, a valuable, modern and resourceful sector currently adapting to changes to the global trading outlook.

Indeed, Australia has a Forest Management Policy which protects and advances values such as biodiversity, forest productivity and the ability for forests to act as carbon sinks. This means Australia is working to ensure sustainable forest management to help benefit current and future generations.

Australia exports a range of diverse forestry products to 41 countries and is the world's second largest wood chip exporter, with wood chips accounting for 61 per cent of its total timber exports, while 'wood in the rough' makes up 27 per cent.

In addition to accessing new markets, and growing sales in existing regions, Australia's timber industry is continually looking to innovate, value add its products and expand the offerings to serve both domestic and international markets.

Increasingly, the focus for the industry is to Vietnam – a valuable and accessible market for Australian timber. The data on this growing market is compelling, Australia's log exports to Vietnam have experienced a compound annual growth rate (CAGR) of 53 per cent since 2015.

Export products to Vietnam include woodchips and low-grade softwood sawlogs such as Cypress, Pine softwood and hardwood species including Spotted Gum, Brigalow and Gidgee. These are in line with market demand with their notable bright features, good adhesion and elasticity, and are used for the manufacture of finished and semi-finished furniture for export, plus some local commercial residential constructions.



Australian wood exports benefit from 0 per cent preferential tariffs to Vietnam under the ASEAN-Australia-New Zealand Free Trade Agreement (AANZFTA). Australia's geographic proximity has also contributed greatly to trade between the two countries, with it usually taking 17-26 days for Australian timber products to arrive at Vietnam's ports.

The Australian forestry, timber and wood products industry is a priority sector for Austrade – Australia's trade and investment agency. Trade experts – both on and offshore – are working to support the sector and clients to build new markets.

For more information about sourcing forestry products from Australia, please contact Austrade's trade team at Vietnam@austrade.gov.au

Thiết kế nhà máy theo Lean: NHỮNG TRIẾT LÝ BỐ TRÍ CỦA LFD

(Kỳ 2)



LE PHUOC VAN

CEO MAC Co., Ltd, chuyên gia tư vấn
đào tạo, giảng viên cao cấp ILO

Triết lý 1 - “Tập trung theo sản phẩm” (Product Focus):

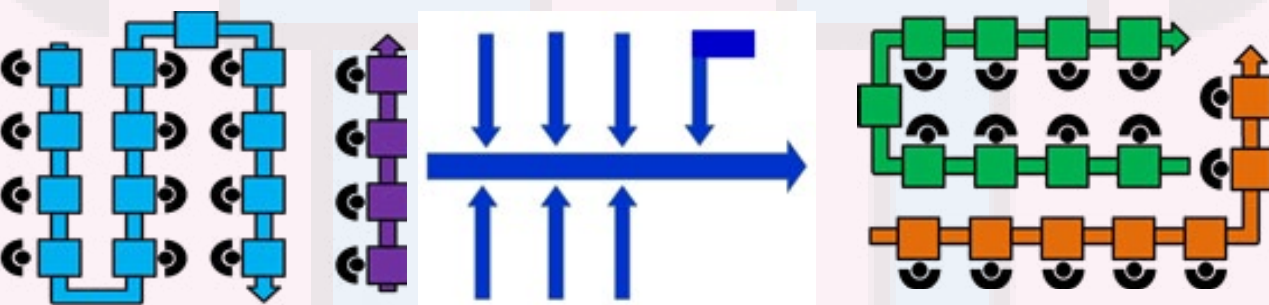
Phương thức này phù hợp cho dòng sản phẩm có số lượng lớn, rất lớn (Mass production). Doanh nghiệp nên dành sẵn nguồn lực riêng và bố trí thiết bị theo qui trình sản xuất của sản phẩm này. Nguồn lực riêng như mặt bằng, máy, người, phương pháp, ... không nên hoặc hạn chế cho phép các sản phẩm khác tranh chấp “nguồn lực riêng” này.

Triết lý 2 - “Tập trung theo chức năng” (Process Focus):

Ngược lại, với đơn hàng có số lượng nhỏ lẻ và rất khác nhau về qui trình sản xuất, hãy bố trí nhà máy theo chức năng máy (còn gọi là bố trí theo nguyên công). Bố trí theo “Process Focus” là sắp xếp máy có cùng chức năng như máy lạng thành nhóm, phay (tupie) theo nhóm, khoan theo nhóm, ... Các nhà máy chế biến gỗ hiện nay đại đa số tổ chức theo cách này. “Process Focus” phù hợp cho các xưởng trang trí nội thất có đơn hàng số lượng ít và/ hoặc siêu lẻ.

Triết lý 3 - “Tập trung theo hướng lặp lại” (Repetitive Focus):

Với các dòng sản phẩm có qui trình sản xuất lặp lại, nghĩa là sản phẩm (hoặc chi tiết) có qui trình sản xuất “gần giống nhau” hoặc “giống nhau” thì áp dụng triết lý 3.



Hình (1) Mô hình chuyển lắp ráp và các mô hình bố trí trong LFD

Nói theo cách khác, sản phẩm hoặc chi tiết đi qua những thiết bị tương tự nhau thì chúng có cùng dòng họ với nhau. Theo triết lý này, các thiết bị có chức năng hoàn toàn khác nhau được bố trí theo cụm máy riêng (còn gọi là Cell). Mục

đích là tạo ra các “nhà máy con” để gia công các sản phẩm này. Ví dụ, nhiều sản phẩm có chi tiết học kéo kích thước khác nhau nhưng qui trình sản xuất học kéo thì rất giống nhau, Lean gọi chúng là “học học kéo”.

Phương thức này sử dụng các mô hình chữ U, L, I, S, T, H ... như hình (1). Đặc biệt, với dây chuyền lắp ráp có nhiều chuyển nhỏ đi vào (Input) và cho một đầu ra (output).

Trong Lean Factory Design, nhóm dự án dành nhiều thời gian sử dụng kỹ thuật phân tích sản phẩm để xác định các họ sản phẩm (Family analysis) và tính toán số lượng (Product - Quantity Analysis).

Chọn phương thức bố trí sẽ tùy thuộc vào sự đa dạng của sản phẩm hay số lượng nhỏ/ vừa/ lớn. Nó giúp cải thiện hàng loạt các chỉ số quản trị nhà máy. Ngành gỗ nguyên liệu và chế biến gỗ tinh chế xuất khẩu “số lượng lớn” áp dụng triết lý 1 (Product Focus). Triết lý 2 chỉ phù hợp cho nhà máy trang trí nội thất với “số lượng nhỏ”. Các nhà máy chế biến gỗ có “số lượng vừa”, mỗi mã hàng (Item) vài chục bộ, thì áp dụng triết lý 3 (Repetitive Focus).

Trong công nghiệp chế biến gỗ, chúng tôi đã thực hiện LFD cho hơn 60 doanh nghiệp, bài học rút ra cho ngành chế biến gỗ khi áp dụng:

Quá trình sơ chế (Material section) chỉ có 2 ~ 4 họ và áp dụng triết lý (1)

Quá trình tinh chế (Profiling Section), tùy vào chủng loại phức tạp hay đơn giản (số kiểu bàn, ghế, giường, tủ, kệ, ...), áp dụng triết lý (1), (2):

- + Dòng nội thất (Indoor) có trên dưới 10 họ,
- + Dòng ngoại thất (Outdoor) 6~8 họ

Các công đoạn còn lại như: chà nhám, lắp ráp, sơn, đóng gói thì áp dụng triết lý (2), (3).

Nguyên vật liệu đi qua chuyền sản xuất

Rõ ràng, đối tượng quan tâm nhất trong Lean Factory Design là dòng di chuyển nguyên vật liệu vào - ra nhà máy. Một số nguyên vật liệu đi vào một bên và đi ra ở phía bên kia hoặc đi vào + đi ra cùng một bên.

Phương thức Lean Factory Design nỗ lực tạo ra “dòng chảy sản phẩm”. Để tạo dòng chảy, việc kết nối các trạm làm việc (Workstation) là bắt buộc. Đầu ra của trạm 1 trùng với đầu vào của

trạm 2, và cứ liên tiếp như thế ... cho đến trạm cuối cho mỗi chuyền.

Khi thiết kế nhà máy, nhà quản trị phải phân tích và nắm bắt được có bao nhiêu dòng sản phẩm và mỗi dòng có tỉ trọng % bao nhiêu đi vào trong chuyền (Line) nào? Đây là kỹ thuật P-Q Analysis như đã nêu trên. Ví dụ chuyền ghép tấm (Laminated) chiếm 42%, chuyền phôi nguyên chiếm 25%, chuyền ghép FJLM chiếm 33%. Với công suất mong đợi của Công ty, nhóm dự án tiếp tục phân tích số lượng chi tiết hoặc m³ nguyên liệu đi qua mỗi chuyền, xác định số chuyền cho từng họ, lựa chọn loại thiết bị với công suất tương ứng, số lượng thiết bị tương ứng.

Theo nguyên tắc Lean Factory Design, bạn phải bố trí ưu tiên cho dòng sản phẩm có số lượng lớn (dòng chính) vào trung tâm nhà máy, với số lượng chuyền tương ứng nhiều hơn, máy nhiều hơn.

Chuẩn bị mô hình máy và nhà máy với tỉ lệ nhỏ xuống 1/50 ~ 1/40 rồi thực hiện Layout lên mặt bằng. Quá trình LAYOUT này biến hoạt động nhiều “ám ảnh và sợ hãi” trở thành quá trình sôi nổi và đầy sáng tạo.

Các phương pháp sử dụng thiết bị, công cụ phụ trợ, đồ gá phù hợp

Một yếu tố cần quan tâm khi thực hiện Lean Factory Design là tùy thuộc vào số lượng và kích thước của sản phẩm (nhỏ, lớn hoặc dài), bạn phải xem xét làm thế nào để cung cấp vật liệu vào cho chuyền (inbound). Trong Lean ngành gỗ có hàng loạt phương pháp để cấp vật liệu chính, vật liệu phụ. Hàng loạt giải pháp cải tiến (kaizen) rất phong phú để hỗ trợ cho quá trình Lean Factory Design.

Liệu nguyên vật liệu có thể đến từ phía trước, từ phía sau, bên trái hoặc phải hay cả hai bên?

Nguyên vật liệu có thể được chuyển đến máy từ trên cao hay từ dưới sàn?

Nguyên vật liệu chuyển qua lại bằng con lăn hoặc băng tải? Thậm chí trong ngành gỗ có thể dùng băng tải ngầm hoặc băng tải lên cao rồi đi xuống máy, chui xuống nền xưởng hoặc chui qua máy khác.

Có nên dùng hệ thống phân phối nguyên vật liệu bằng thiết bị hay chỉ nên bằng tay?

Bạn có thể dùng dây trượt, máng trượt để chuyển nguyên vật liệu hay không?

Dùng bàn nhỏ (bàn đệm) giữa 2 máy để đặt nguyên vật liệu (sao cho vật liệu không thay đổi chiều cao thay vì đặt xuống palette)?

Hàng đệm nguyên vật liệu giữa các máy (Buffer) bao nhiêu là vừa đủ?

Bạn có thể bốc dỡ nguyên vật liệu bằng tay hay cần một cầu trục hoặc thiết bị nâng thủy lực, bàn nâng dùng hơi, nâng cơ học (đạp chân) hay không?

Bạn có cần dùng xe nâng tay (Forklift) hay xe nâng chạy xăng, chạy điện?

Bạn có thể dùng cách nào để loại bỏ palette trong toàn quá trình nhằm tăng cường dòng chảy sản phẩm?

Dùng “thùng chứa” hoặc “xe chứa” to hay nhỏ, dùng các bàn thao tác vừa to vừa nhỏ, vừa cao vừa thấp,

...

Tất cả lựa chọn, gắn liền với đầu tư và hiệu quả riêng. Đương nhiên, lựa chọn yếu kém sẽ sinh ra 7 (9) lãng phí chết người.

Quá trình thiết kế nhà máy là quá trình đầy rủi ro. Có nhiều nguy cơ dẫn đến thất bại của nhà máy: thực hiện bố trí thiếu cơ sở, thất bại khi thi công lắp đặt thiết bị và các công trình phụ trợ (điện, hơi, hút bụi, ...), nguy cơ người vận hành nhà máy không hiểu cách, nguy cơ chất lượng, nguy cơ an toàn, ... Tất cả các nguy cơ đều dẫn đến hiệu quả đầu tư.

Không ai trong chúng ta thông minh hơn chúng ta! Chính vì thế, Lean Factory Design khắc phục hầu hết các rủi ro nêu trên nhờ vào phương pháp vận hành nhóm dự án LFD khoa học.

Nhóm dự án bao gồm những nhà quản lý có khả năng phản biện, ý tưởng điên rồ, sáng tạo ... để đưa dự án LFD lên tầm cao và hiệu quả cao. Ứng dụng phương thức sản xuất mới là 1 thách thức nhưng vẻ vang và đáng đầu tư nguồn lực!

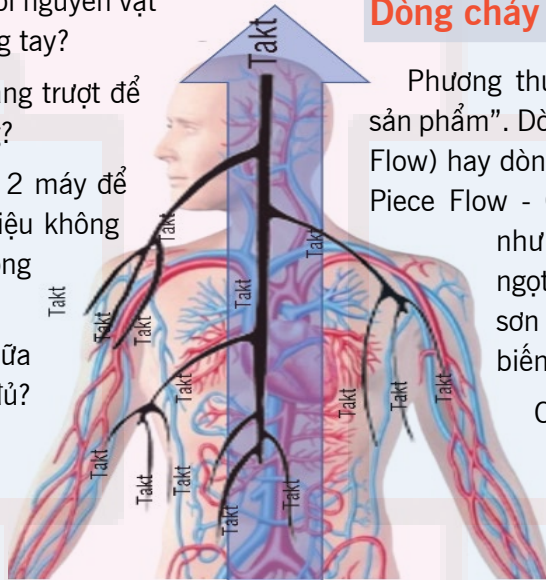
Dòng chảy sản phẩm

Phương thức LFD là tạo “dòng chảy sản phẩm”. Dòng chảy theo từng lô (Batch Flow) hay dòng chảy một sản phẩm (One Piece Flow - OPF). Dòng OPF tương tự như chuyển sản xuất chai nước ngọt vậy. Chuyển sơn pallet, sơn treo trong công nghiệp chế biến gỗ là dòng OPF.

Cở lô (số lượng bán thành phẩm) giữa các máy, giữa các công đoạn càng lớn thì càng khó cải thiện các chỉ số quản trị nhà máy như: thời gian sản xuất chậm (Lead time), tồn kho tăng (WIP), công suất yếu kém (Capacity), tốc độ chuyển càng chậm, kiểm soát chất lượng càng khó khăn (Defect ratio), tỉ lệ sử dụng mặt bằng kém (Operating ratio), sự kết nối con người kém, quá tải quản lý, ...

Cở lô càng nhỏ thì tốc độ sản xuất càng nhanh và kiểm soát sai lỗi càng kịp thời, vốn lưu động càng thấp, cải thiện hầu hết các chỉ số quản trị nhà máy ...

Cở lô nhỏ nhất là chuyển một sản phẩm. Với chuyển một sản phẩm (OPF), lãng phí là thấp nhất và giúp cho hoạt động nhà máy nhanh hơn - tốt hơn - rẻ hơn (Faster - Better - Cheaper nếu không muốn nói là Fastest - Best - Cheapest). Với chuyển OPF này, toàn bộ hệ thống sản xuất kết nối các trung tâm công việc (work center), kết nối mọi công nhân đều vận hành cùng một nhịp sản xuất (Takt time) hay gần bằng nhịp với nhau (xem hình 2). Sự gắn kết về thể lý và tinh thần rất cao. Hệ thống sản xuất theo Lean cũng tạo ra văn hóa kết nối, văn hóa chia sẻ, văn hóa tập trung kết quả tổng thể hơn là kết quả cục bộ .



**Born in Canada.
Made in Vietnam.**

**Xuất xứ từ Canada.
Sản xuất tại Việt Nam.**

WESTERN HEMLOCK GỖ ĐỘC CẦN BỜ TÂY



TRY CANADIAN WOOD
HÃY DÙNG THỨ GỖ CANADA

canadianwood.com.vn
+84 (0)909 222 408



A range of high-quality certified lumber from sustainably managed forests of British Columbia, Canada.
Các loại gỗ xẻ chất lượng cao được chứng nhận từ nguồn rừng trồng được quản lý bền vững của tỉnh bang British Columbia, Canada.



Mức thuế nào cho viên nén đen?

CAO CẨM

Việc viên gỗ nén đen bị áp mã hàng hóa HS 4402.90.90.90 và chịu mức thuế xuất khẩu 10% đang gây khó khăn cho doanh nghiệp chế biến xuất khẩu sản phẩm này.

Về nguyên tắc, nguyên liệu sử dụng viên gỗ nén đen là mùn cưa, dăm bào, rác ván bóc, củi bìa, cành củi... là các phế phẩm trong quá trình chế biến các sản phẩm gỗ. Trong khi than củi chủ yếu sử dụng trực tiếp các loại nguyên liệu là gỗ tròn, gỗ xẻ, không sử dụng nguyên liệu tận dụng sau chế biến sản phẩm gỗ.

Bắt ngờ áp mã HS khác

Ngày 12/01/2021, cơ quan Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn đã lấy mẫu gỗ nén đen từ gỗ keo theo công nghệ Torrefaction của doanh nghiệp xuất khẩu để phân tích.

Hải quan cửa khẩu cảng Quy Nhơn sau đó đã thông báo kết quả phân loại là than sinh học (Torrefied biomass hay bio-coal) dạng viên hình trụ tròn, áp mã HS 4402.90.90.90. Đồng thời yêu cầu doanh nghiệp bổ sung mã hàng hóa và nộp bổ sung thuế xuất khẩu phát sinh.

Theo nhiều doanh nghiệp này, Quyết định của phía Hải Quan đã gây khó khăn cho doanh nghiệp, ảnh hưởng tiêu cực đến giá thành, giảm tính cạnh tranh sản phẩm sinh khối của Việt Nam trên thị trường thế giới, đi ngược với chủ trương khuyến khích đầu tư xanh của Thủ tướng Chính phủ.

Doanh nghiệp cho rằng, việc nộp thuế xuất khẩu cao làm tăng giá thành sản phẩm khiến một công ty phải dừng sản xuất viên gỗ nén đen tại Việt Nam dù họ đã xuất thủ 3 lô hàng.

Mặt hàng viên gỗ nén đen đang được sử dụng phổ biến trên thế giới. Tại Việt Nam, nhiều công ty đã đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất. Theo các nhà kinh tế, với lợi thế về nguồn nguyên liệu tốt và nếu mức thuế suất 0%, sẽ có lợi khi xuất khẩu sản phẩm gỗ nén đen, tạo thêm việc làm.

Viên nén đen có kích thước hình trụ, đường kính từ 6-8mm, chiều dài không vượt quá 100mm. Trong khi đó, than củi không có hình dạng cố định. Quy trình sản xuất của viên nén đen hoặc trắng phức tạp hơn với 12 công đoạn chế biến (nguyên liệu -> băm -> sàng -> sấy -> nghiền -> ép -> làm nguội -> sàng loại bỏ viên không đủ tiêu chuẩn -> gia nhiệt (rang) -> làm nguội -> sàng phân loại -> kiểm tra chất lượng -> đóng gói -> phân phối) so với 4 công đoạn chế biến của than củi gồm đốt, làm nguội, đóng gói và phân phối.

Một điểm nữa, công dụng của viên gỗ nén đen là khác biệt hoàn toàn so với than củi khi nó được sử dụng trong các nhà máy nhiệt điện, đốt lò sưởi, trong khi than củi dùng để đốt lò sưởi, nấu ăn, hút ẩm...

Đáng chú ý, về công nghệ sản xuất, trong khi viên gỗ/viên gỗ nén đen để đầu tư một nhà máy sản xuất viên gỗ/viên gỗ nén đen, với công suất nhỏ nhất là 15.000 tấn/năm thì kinh phí tối thiểu khoảng 4 triệu USD thì than củi có mức đầu tư nhỏ, chỉ cần mức vốn từ 1-2 tỷ đồng.

Cơ quan hải quan nói gì?

Theo giải thích của phía Hải quan, việc phân tích phân loại, quy tắc phân loại, tách mẫu lưu, niêm phong và bàn giao mẫu lưu đều tuân thủ theo các qui định pháp luật của Bộ Tài chính và Nghị định 08/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Và quá trình phân tích cho thấy, hàm lượng các bon của sản phẩm viên nén đen vượt quá 50%, quy trình sản xuất (rang gỗ trong lò Torrefaction) mẫu hàng hóa của công ty vượt quá phạm vi của nhóm 44.01 và phải phân loại vào nhóm 44.02.

Theo quy định của chú giải HS, các mặt hàng thuộc phân nhóm 4401.31: thuật ngữ "viên gỗ" có nghĩa là các sản phẩm phụ như vỏ bào, mùn cưa, của công nghiệp chế biến gỗ cơ học, công nghiệp làm đồ nội thất hoặc các quá trình chế biến gỗ khác, đã được đóng thành khối bằng cách ép trực tiếp hoặc thêm chất kết dính với hàm lượng không quá 3% tính theo trọng lượng....

Đồng thời, Cục kiểm định Hải quan 4 cũng đã thực hiện gửi mẫu (có giám sát ba bên, có tem niêm phong hải quan) cho đơn vị giám định Vinacontrol Đà Nẵng, kết quả thành phần các bon là 50,8%. Đối chiếu với các chỉ tiêu về nhiệt lượng, độ tro,... mẫu hàng hóa được phân loại vào mã số 4402.90.90.90 là phù hợp.

Trước đó, vào tháng 10/2019, Tổng cục Hải quan cũng đã ban hành quy định phân loại mặt hàng than có hàm lượng các bon 51,83% (tương đương với mẫu hàng hóa) vào nhóm 44.02. Tham khảo quan điểm phân loại của hải quan Mỹ (số tham chiếu: N316201), hải quan Đức (số tham chiếu: BTI Reference DEBTI58847/18-1) mặt hàng tương tự cũng được phân loại vào nhóm 44.02.

Trong 4 tháng đầu năm 2022, xuất khẩu viên gỗ nén đen đạt 1,6 triệu tấn ứng với 236,75 triệu USD tăng 44% về lượng và 91% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021. Kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này chiếm gần 3% tổng giá trị xuất khẩu của ngành gỗ. Hiện Việt Nam đã vươn lên là thị trường cung viên nén thứ hai trên thế giới sau Hoa Kỳ (đạt 1,05 tỷ USD).

Trong khi đó, doanh nghiệp đã gửi đi giám định 3 lần đều cho thành phần các bon là 22,7% khác xa với hàm lượng các bon than củi 70-80%, cũng như có sự chênh lệch lớn với thành phần các bon là 50,8% mà Cục kiểm định Hải quan 4 công bố.

Điều ngạc nhiên là cùng một đơn vị giám định là Vinacontrol Đà Nẵng nhưng lại cho ra hai kết quả khác nhau. Mặt khác, cùng một sản phẩm, nhưng viên nén gỗ trắng chưa đưa vào dây chuyền sản xuất công nghệ cao thì áp mã HS nhóm 44.01 với thuế suất 0%, trong khi đó, sau khi rang gia nhiệt bằng công nghệ cao, viên nén gỗ đen lại áp mã HS nhóm 44.02 thuế suất 10%. Cùng với đó, Hải quan Nhật Bản lại áp mã HS viên gỗ nén đen nhập khẩu từ Việt Nam vào nhóm 44.01.

Đại diện Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam cho rằng cần xem xét lại mã HS áp dụng đối với mặt hàng viên gỗ nén đen vào nhóm 44.01 (kết quả giám định của cơ quan chức năng có thành phần cacbon 50,8% < 70% so với chú giải của mặt hàng than củi).

Theo đại diện Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, viên gỗ nén trắng chất lượng hiệu quả thấp hơn có thuế suất 0%, còn viên gỗ nén đen chất lượng cao hơn vì phải đầu tư dây chuyền công nghệ tốn hơn lại có thuế suất 10%.

Trên thực tế, viên gỗ nén đen giải quyết được phế liệu dư thừa trong quá trình sản xuất chế biến gỗ (mùn cưa, vỏ bào, ...), có tác dụng bảo vệ môi trường xanh, có hiệu quả trong bảo quản và cất giữ. Theo đó, việc phân loại mã hàng hóa đối với mặt hàng này cần áp dụng đúng mã số HS dựa trên cơ sở khoa học, các kiểm chứng khoa học và các qui định của pháp luật để giúp doanh nghiệp tập trung vào đầu tư, phát triển sản phẩm, nâng cao giá trị xuất khẩu trong thời gian tới.

Kết quả tái giám định do doanh nghiệp cung cấp không có số niêm phong hải quan, không thể hiện được kết quả này là của mẫu hàng hóa được tách ra từ mẫu lưu ban đầu của lô hàng nên Chi cục kiểm định Hải quan 4 cũng như Cục Kiểm định

hải quan không có cơ sở xem xét để đánh giá và giải quyết thủ tục xem xét lại kết quả phân tích phân loại lại cho lô hàng của tờ khai này.

Theo các nhà phân tích, doanh nghiệp cần lưu ý hơn đối với việc tách mẫu tái giám định lần 1 của doanh nghiệp. Phía doanh nghiệp và cơ quan hải quan cần thống nhất trong phân tách và nhận diện mẫu tái giám định ban đầu để việc thông quan được thông suốt. Đối với mặt hàng mới, hoặc những mặt hàng chưa thống nhất cách áp mã hàng hóa, các chuyên gia cũng khuyến cáo, các doanh nghiệp cần nộp hồ sơ xin phân loại trước mã hàng hóa HS CODE để có cơ sở làm thủ tục xuất/nhập khẩu và xác định đúng % thuế suất theo quy định của nhà nước. 









PHỤ KIỆN HOÀN HẢO

ĐẲNG CẤP XỨNG TẦM





Ray bi

- Tải trọng: Lên đến 25 kg
- Chiều dài: 250-600 mm
- Mở toàn phần



Bản lề

- Góc mở: 95°-105°
- Độ dày cửa: 14-26 mm
- Cơ chế tự đóng



Ray âm

- Tải trọng: Lên đến 25 kg
- Chiều dài: 250-550 mm
- Đóng giấu kín



Minifix® 15

- Đường kính: 12 hoặc 15 mm
- Độ dày ván: 15-29 mm
- Chốt cân bằng chống vênh

Email: industry@hafele.com.vn | Website: www.hafele.com.vn



**GERMAN
QUALITY**
SINCE 1923

CHẤT LƯỢNG ĐỨC. TỪ NĂM 1923.



WHICH TARIFF RATE IS FOR BLACK WOOD PELLETS?

CAO CAM

Black wood pellets are covered HS code 4402.90.90.90 and an export tariff of 10%, which are making a lot of difficulties for processing enterprises to export these products.

In principle, the raw materials for using black wood pellets are sawdust, shavings, veneer waste, wood waste, in twigs etc, these are waste products during the processing of wood products. While charcoal mainly uses raw materials such as logs and sawn timber directly, it does not use salvaged materials after processing wood products.

Enterprises were suddenly covered another HS code

On January 12, 2021, Quy Nhon port border gate Customs has taken the samples of black wood pellets from acacia by Torrefaction technology of exporting enterprises for analysis.

Then Quy Nhon port border gate Customs announced the classified results as Torrefied biomass or bio-coal in the form of cylindrical pellets, covering HS code 4402.90.9.90. Simultaneously, they requested enterprises to add merchandise codes and pay additional export duties.

According to many businesses, this Decision of the Customs causes a lot of difficulties for their business, negatively affects the price of export products, and reduces the competitiveness of Vietnam's biomass products in the world market and goes against the policy of encouraging green investment of the Prime Minister.

Businesses believe that the payment of high export duty increases the cost of products, which made the companies stop manufacturing the black wood pellets in Vietnam after exporting three shipments for testing.

The black wood pellets are popularly used in the world. Many companies have been also investing in setting up their line in Vietnam. According to economists, with the advantages of good raw materials and if the tariff rate is 0%, they will be very beneficial to export these black wood pellets and create more jobs.

The black wood pellets are cylindrical in size, 6-8mm in diameter, and not more than 100mm in length. Meanwhile, charcoal does not have a fixed shape. The production process of black or white wood pellets is more complicated with 12 processing stages (raw materials -> chopping -> sieving -> drying -> crushing -> pressing -> cooling -> sieving to remove unqualified wood pellets -> Torrefying -> cooling -> sieving for classifying -> quality control -> packaging ->

distributing) compared to 4 processing stages of charcoal including burning, cooling, packing and distribution.

Another point, the use of black wood pellets is completely different from the charcoal when it is used in thermal power stations, fireplaces, while charcoal is used for firing, cooking, dehumidifying etc.

Notably, for production technology, while wood pellets/black wood pellets for investment in a factory of manufacturing wood pellets/black wood pellets, with its minimum capacity of 15,000 tons per year, the minimum cost is about US\$4 million USD, charcoal has a small investment, it only needs a capital of VND1-2 billion.

What does the Customs say?

According to the explanation of the Customs, the analysis and classification, classification rules, separation of stored samples, sealing and handing over of stored samples all comply with the legal provisions of the Ministry of Finance and Decree No. 08/2015/ND-CP of the Government. And the analysis shows that the carbon content of the black

wood pellet exceeds 50%, the production process (torrefying wood in a Torrefaction oven) the company's product sample exceeds the scope of heading 44.01 and must be classified in heading 44.02.

According to the provisions of the HS Notes, the merchandise under the subheading 4401.31: the term "wood pellets" mean by-products such as particles, sawdust of the mechanical woodworking industry, of the furniture industry or other woodworking processes, made in block by pressing directly or added the adhesive with a content not exceeding 3% by weight etc.

At the same time, Customs Branch of verification No.4 also sent the samples (with tripartite supervision and customs seals) to Vinacontrol Da Nang, resulting in carbon content of 50.8%. Compared with the criteria of calorific value, ash, etc the merchandise sample classified under code 4402.90.90.90 is appropriate.

Previously, in October 2019, the General Department of Vietnam Customs also issued a classification of coal with a carbon content of 51.83% (equivalent to a commodity sample) into heading 44.02. Referring to the classification opinion of the US customs (reference number: N316201), the German customs (reference number: BTI Reference DEBTI58847/18-1) similar to the items are also classified in heading 44.02.

Meanwhile, the enterprise has sent 3 times for verification, their results all are the carbon content of 22.7%, which is far different from the carbon content of charcoal 70-80%, as well as there is a big difference with the carbon content of 50.8% announced by the Customs

Branch of Verification No. 4.

Surprisingly, for the same verification agency, Vinacontrol Da Nang made two different results. On the other hand, the same product, white wood pellets have not been put into the high-tech production line, the HS code 44.01 is covered with the tariff rate of 0%, meanwhile, after high-tech torrefaction, the black wood pellets are covered HS code 44.02 with the tariff rate of 10%. Meanwhile, Japan Customs again covered the HS code of black wood pellets imported from Vietnam to heading 44.01.

A representative of the Vietnam Wood and Forest Product Association thinks that it is necessary to review the HS code covered to black wood pellets in heading 44.01 (the verification result of the competent authority has the carbon content of 50.8% < 70% compared with the notes of charcoal).

According to a representative of the Vietnam Wood and Forest Product Association, the white wood pellets with the lower effective quality have a tariff rate of 0%, the black wood pellets with higher quality are invested more expensive technology, they have a tariff rate of 10%.

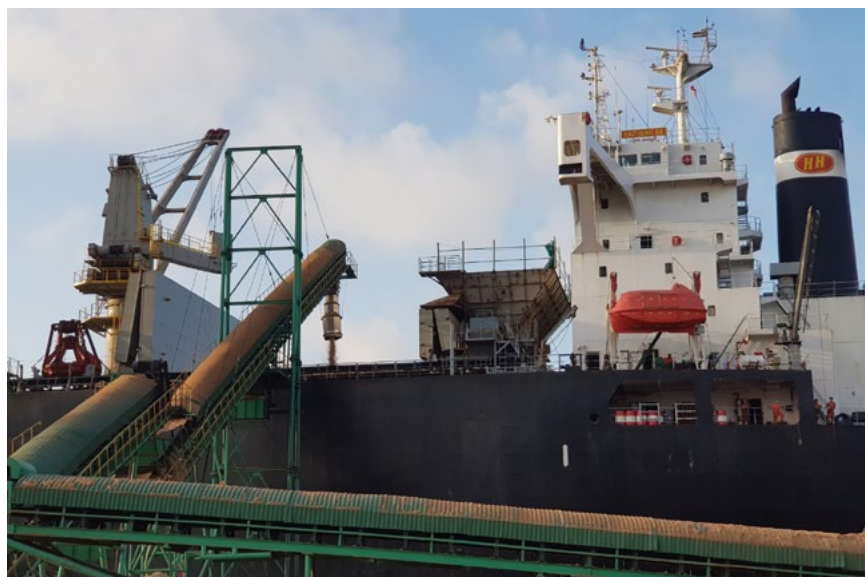
In fact the black wood pellets can deal with the wasted materials during the process of manufacturing and processing wood (sawdust, particles etc), which help protect green environment, is effective in preservation and storage. Whereby, the classification of merchandise codes for these items needs to apply the correct HS codes based on science, scientific tests and legal provisions in order to help businesses focus on their investment, product development and enhancing their export value

next time.

The re-verification results provided by the enterprises do not have a customs seal number, do not represent the results of the merchandise sample which is separated from the initial sample of the shipment, so the Customs Branch of Verification No. 4 as well as the Customs Verification Department do not have any basis for its consideration to evaluate and resolve the reconsideration procedure for the results of the classification analysis for the shipment of this declaration.

In the first 4 months of 2022, the export of black wood pellets reached 1.6 million tons, equivalent to US\$236.75 million, up 44% in volume and 91% in value over the same period in 2021. The export turnover of black wood pellets accounts for nearly 3% of the total export value in the wood industry. Currently, Vietnam has been the second market for supplying wood pellets in the world after the United States (reached US\$ 1.05 billion).

According to analysts, enterprises should pay more attention to the separation of the first re-verification sample of enterprises. The business and the customs need to agree on the separation and identify the initial re-verification sample for smooth clearance. For new merchandises, or the ones have not yet agreed on how to cover the HS code, the experts also recommend that businesses need to submit an application for pre-classification of the HS CODE in order to have a basis for carrying out export/import procedures and determine the correct tariff rate according to the regulations of the State. **V**



THAM KHẢO GIÁ MỘT SỐ LOẠI GỠ TRÒN, GỠ XẺ NHẬP KHẨU THÁNG 5/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ GỠ BẠCH ĐÀN XẺ		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Bạch đàn Grandis. Quy cách: 19/25/28/33x 88-104 x 2100-3050 mm	CIF	340
Gỗ Bạch đàn Grandis FSC. Quy cách: 20x 137 -198 x 2100 - 3050 mm	CIF	400
GIÁ GỠ THÔNG XẺ		
Nhập khẩu từ New Zealand		
Gỗ thông. Quy cách: 22/28/32 x 100-200 x 2500-4900 mm	CIF	340
Gỗ thông. Quy cách: 32 x 100-200 x 2400- 3900 mm	CIF	330
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ thông. Quy cách: 18 x 100 x 2250 mm	CIF	345
Nhập khẩu từ Chile		
Gỗ thông. Quy cách: 19/28/37 x 75-300 x 1600 mm	CIF	360
GIÁ GỠ SỒI XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi trắng, xẻ sấy loại 2A, 5/4	CIF	745
Gỗ sồi đỏ, xẻ sấy loại 2C, 5/4	CIF	810
Nhập khẩu từ Đức		
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 22 x 100-560 x 2000 -4900 mm	CIF	551
Gỗ sồi trắng, loại ABC. Kích thước: 26 x 150-560 x 2000 -4200 mm	CIF	540
GIÁ GỠ TẦN BÌ XẺ		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 2C, 4/4	CIF	690
Gỗ tần bì xẻ, sấy loại 1C, 5/4	CIF	759
GIÁ GỠ TEAK TRÒN		
Nhập khẩu từ Brazil		
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 80 - 89 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	415
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	490
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 90 - 99 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	507
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	580
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 100 - 109 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	600
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	625
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 110 - 119 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	650
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	653
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 120 - 129 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	671
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	709
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 130 - 139 cm, dài: 3.0 m trở lên	CIF	777
Gỗ Teak tròn, dạng lóng. FSC. Vành: 140 - 149 cm, dài: 1.8 - 2.95 m	CIF	755
GIÁ GỠ BẠCH ĐÀN TRÒN		
Nhập khẩu từ UruGuay		
Gỗ Bạch đàn- Grandis, FSC. Đường kính: 30 cm trở lên, dài: 5.8 m trở lên	CIF	205
Nhập khẩu từ South Africa		
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 40 cm trở lên, dài: 2.4-5.9 m	CIF	210
Gỗ Bạch đàn - Cladocalyx, FSC. Đường kính: 30-39 cm trở lên, dài: 2.4-5.9 m	CIF	205
GIÁ GỠ SỒI TRÒN		
Nhập khẩu từ Mỹ		
Gỗ sồi đỏ, lóng, 2SC. Đường kính: 38-53 cm, dài: 2.1 m trở lên	CIF	469
Gỗ sồi trắng, loại 2SC. Đường kính: 30 -50cm, dài : 2.4-5.1 m	CIF	380
GIÁ GỠ TẦN BÌ TRÒN		
Nhập khẩu từ Pháp		
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 30 -39 cm, dài: 4m trở lên	CIF	199
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 40-49cm, dài: 4m trở lên	CIF	234
Gỗ tần bì, loại ABC. Đường kính từ 50-59cm, dài: 4m trở lên	CIF	260

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM MDF THÁNG 5/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Nhập khẩu từ Thái Lan		
Ván MDF, làm từ gỗ cao su, dùng cho sản xuất đồ nội thất. Kích thước: 2.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	336
Ván MDF, MR,E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 5.5/6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	337
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	327
Ván MDF, MR, E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	322
Ván MDF, MR,E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 17 x 1220 x 2440 mm	CFR	317
Ván MDF, MR,E2, chưa trà nhám, dùng sản xuất bàn ghế. Kích thước: 25 x 1220 x 2440 mm	CFR	337

THAM KHẢO GIÁ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM PLYWOOD THÁNG 5/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá USD/1 m³
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	780
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 6.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	615
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	CFR	527
Ván Plywood, EPA, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CFR	510
Ván Plywood, EPA TSCA, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CFR	455
Ván Plywood, HWPW CARB P2. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	CIF	433
Ván Plywood, LVD, CARB P2. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	CIF	487
Ván Plywood, LVD, CARB P2. Kích thước: 15 x 1220 x 2440 mm	CIF	462
Ván Plywood, LVD, CARB P2. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	CIF	444
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	625
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 9.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	550
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 11 x 1220 x 2440 mm	C&F	540
Ván Plywood, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	500
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 3.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	666
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 4.5/5.0 x 1220 x 2440 mm	C&F	610
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 12 x 1220 x 2440 mm	C&F	490
Ván Plywood, đã qua xử lý nhiệt, dùng sản xuất đồ gỗ nội thất. Kích thước: 18 x 1220 x 2440 mm	C&F	433

THAM KHẢO GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG GỠ THÁNG 5/2022

Kích thước	Phương thức giao hàng	Đơn giá (USD/1m³)
GIÁ XUẤT KHẨU DẶM GỠ		
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	154
Xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc	FOB	153
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	162
GIÁ XUẤT KHẨU VIÊN NÉN NGUYÊN LIỆU		
Xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc	FOB	145
Xuất khẩu sang thị trường Nhật Bản	FOB	141
GIÁ XUẤT KHẨU VÁN BÓC		
Ván bóc làm từ gỗ cao su xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	130
Ván bóc làm từ gỗ keo xuất khẩu sang Trung Quốc	FOB	125
GIÁ XUẤT KHẨU MDF		
Indonesia		
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2.Pre MBR, dày 12 mm	CFR	375
Ván MDF -EPA TSCA Title VI CARB-P2.Pre MBR, dày 15/18 mm	CFR	380
GIÁ XUẤT KHẨU GỠ DÁN		
Korea (Republic)		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, AB. Kích thước: 11.5 x 1220 x 2440 mm	CFR	403
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng, LVL. Kích thước: 11 x 75 x 1100 mm	CFR	330
Japan		
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 38/53/83 x 79/80 x 3950 mm	CFR	338
Gỗ dán làm từ gỗ keo rừng trồng. Kích thước: 79/80 x 79/80 x 2430/3960mm	CFR	337
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 920 x 1830 mm	CFR	328
Gỗ dán công nghiệp làm từ gỗ keo. Kích thước: 8.0 x 1230 x 2440 mm	CFR	303
Hoa Kỳ		
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S 12 x1220 x2440 mm	FOB	564
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV1S 12 x1220 x2440 mm	FOB	520
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại D/E UV2S 18 x1220 x2440 mm	FOB	499
Gỗ dán core bạch đàn keo, phủ bạch dương loại C/D UV2S 18 x1220 x2440 mm	FOB	523

Nguồn: Nhóm nghiên cứu VIFORES, Hawa, FPA Bình Định, Forest Trends và Tổng Cục Hải Quan.

ĐỒ GỖ/ WOOD PRODUCTS



CÔNG TY CỔ PHẦN WOODSLAND

Địa chỉ: Lô số 49K - KCN Quang Minh - TT Chi Đông - Mê Linh - HN
Điện thoại: (+84) 24 35840122
Email: info@woodsland.com.vn
Web: https://woodsland.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất đồ gỗ ngoài trời, cửa gỗ, gỗ dán



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ NGHỆ GỖ TIẾN ĐẠT

Địa chỉ: Khu vực 7 - Phường Bùi Thị Xuân, Thành phố Qui Nhơn - Tỉnh Bình Định
Tel: (+84 0256) 510217/ 510 684 **Fax:** (+84 0256) 510682
Email: tiendat@dng.vnn.vn
Website: www.tiendatquinhon.com.vn
Sản phẩm: sản xuất các sản phẩm đồ gỗ trong nhà và ngoài trời

DỊCH VỤ/ SERVICES



i4F LICENSING NV

Địa chỉ: Oude Watertorenstraat 25, 3930 Hamont-Achel, Belgium
Tel: +32 11922111 **Mobile:** +84 909728117
Email: dong@i4f.com (Licensing Manager in Vietnam)
Web: https://i4f.com
Sản phẩm: Cấp phép bằng sáng chế hèm khóa ván sàn SPC, LVT, Laminate

THƯƠNG MẠI/TRADER



CÔNG TY TNHH M.T.R

Địa chỉ: 636/3/15, đường Cộng Hòa, P.13, Quận Tân Bình, Tp. HCM
Tel: (+84) 28 3 812 2270
Email 1: johnluu@m-trade.com.vn
Email 2: dungvo@m-trade.com.vn
Sản phẩm: Máy chế biến gỗ; nguyên liệu gỗ, ván các loại & dao cụ ngành gỗ

MÁY CHẾ BIẾN GỖ/ WOODWORKING MACHINES



CÔNG TY TNHH MÁY CHẾ BIẾN GỖ THƯƠNG NGUYÊN

Địa chỉ: TĐ 59,60,70, TBD số 1, KP. Phước Thái, P. Thái Hoà, TX. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương
Tel: (+84 2743) 777 558 **Fax:** (+84 2743) 777 559
Email: woodwm@thuongnguyen.vn; salesmanager@thuongnguyen.vn
Web: www.maychebiengo.net
Sản phẩm: Cung cấp máy chế biến gỗ



CÔNG TY TNHH BCA TECHNOLOGIES

Địa chỉ: Phuoc Hai - Thai Hoa - Tan Uyen Dist - Binh Duong Province
Tel: (+84 2743) 791 688 **Fax:** (+84 2743) 752 557
Email: lihsingvn@gmail.com
Web: https://www.facebook.com/ctybca/

VIÊN NÉN/ WOOD PELLET



CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN NĂNG LƯỢNG AN VIỆT PHÁT

Đ/c: Số 2402, Đường Nguyễn Cơ Thạch, Sala Residence, Phường An Lợi, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (+84 283) 6364 496 **Email:** info@anvietenergy.com
Web: https://anvietenergy.com/
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH HỌC PHÚ TÀI

Địa chỉ: Số 29 Thi Sách, P. Nguyễn Văn Cừ, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
Tel: (+84 2563) 841888 **Fax:** (+84 2563) 841168
Email: ntphongpm@gmail.com
Web: www.nangluongsinhhoc.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất mặt hàng viên nén nguyên liệu/wood pellet



CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI THÀNH THÔNG

Trụ sở chính: Tổ 3, Khu Vực 5, P. Nhơn Phú, TP. Quy Nhơn, Bình Định
VPDD tại Bình Dương: số 84/A, Khu Phố Hòa Long, Phường Lái Thiêu, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương.
VP tại TPHCM: 23C Nguyễn Thị Định, KP 3, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP HCM
Điện thoại: 0256 222 1905 **Hotline:** 0983 177 534
Web: https://thanhthong.com.vn/
Email: thanhthongcompany@gmail.com; maygothanhthong12@gmail.com
Sản phẩm: Chuyên cung cấp máy móc, thiết bị ngành chế biến gỗ.



CÔNG TY TNHH HẢI PHƯƠNG

Địa chỉ: Cụm 3, xã Liên Hiệp, Huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (+8424) 33648292
Email: haiphuong.vn@gmail.com
Web: http://haiphuonggroup.com/
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bu lông, vít, đinh tán, đai ốc, nở sắt, ray bi ngăn kéo tủ,... và các phụ kiện đột dập khớp nối ráp cho ngành công nghiệp gỗ.

MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF VRG DONGWHA

Địa chỉ: Lô G, Khu công nghiệp Minh Hưng III, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước
Tel: (+84 283) 910 3966 **Fax:** (+84 283) 910 3967
Email: sales@vrgdongwha.com
Web: http://www.dongwha.com
Sản phẩm: Sản xuất MDF



CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ MDF THANH THÀNH ĐẠT

Địa chỉ: Cụm công nghiệp huyện Vũ Quang, xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.
Tel: (+84 238) 3212828
Email: info@thanhthanhdat.com.vn
Web: http://www.ttdpanel.com.vn
Sản phẩm: Sản xuất MDF, HDF.



CÔNG TY CỔ PHẦN TÂN VĨNH CỬU (TAVICO)

Địa chỉ: KP9, P. Tân Biên, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: (+84 0251) 3888 100/3888 101
(+84 0251) 3 609 100/ 609 101 Fax: (+84 0251) 3 888 105
E-mail: sales@tavicowood.com
Website: www.tavicowood.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu: Tàn bì, dẻ gai, sồi, dương,....



CÔNG TY TNHH THANH HÒA

Địa chỉ: #1002, số 2 Nguyễn Khắc Viện, P.Tân Phú, Q.7, TP HCM.
Chi nhánh: Quy Nhơn: Lô A1-8, KCN Long Mỹ, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định
Tel: (+84 028) 54138890 **Fax:** (+84 028) 54138891
Email: office@thanhhoaco.com **Website:** www.thanhhoaco.com
Sản phẩm: Cung cấp gỗ nguyên liệu FSC: Bạch đàn, Keo/Tràm, Teak, Sồi, Xoan đào, Mahogany...

GỖ DÁN/ PLYWOOD



CÔNG TY TNHH JUNMA PHÚ THỌ

Đ/c: Lô số 10, KCN Thụy Vân, Xã Thụy Vân, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ
Tel: (+84 2103) 99 1117 **Fax:**
Email: junma.phutho@junmawood.com
Web: www.lzjimmy.com
Sản phẩm: Sản xuất sản phẩm gỗ dán/plywood



CÔNG TY CỔ PHẦN TEKCOM

Địa chỉ: Lô M1-M2-M7-M8, Đường N2-N3, KCN Nam Tân Uyên mở rộng, Xã Hội Nghĩa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Tel: (+84) 977 668 000 **Email:** info@tekcom.vn
Web: http://www.tekcom.vn/
Sản phẩm: Sản xuất gỗ plywood trong xây dựng và thiết kế nội thất, tủ bếp, tủ phòng tắm



HÄFELE VIETNAM LLC

Địa chỉ: 3/F, Ree Tower, 9 Doan Van Bo St., Ward 12, Dist. 4, Ho Chi Minh
Tel: +84 28 39 113 113 Ext: 6220 **Fax:** +84 28 39 113 114
Toll-Free Hotline: 1800 1797
Web: http://www.hafele.com.vn
Sản phẩm: Cung cấp các phụ kiện ngành gỗ



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI LIDOVIT

Địa chỉ: Lô D5, đường số 3, KCN Bình Chiểu, Phường Bình Chiểu, Thành Phố Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) - 3729 4183 **Fax:** (028) - 3729 3929
Email: info@lidovit.com.vn **Web:** http://www.lidovit.com.vn/vi
Sản phẩm: Cung cấp các sản phẩm bulông, đai ốc, vít, vít gỗ, thanh ren, cùm, tắc ke, pat, rivê, móc, tán cây, khóa lục giác.

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ CỦA VIỆT NAM TRONG THÁNG 5 NĂM 2022

XUẤT KHẨU

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam trong tháng 5/2022 đạt 1,37 tỷ USD, giảm 13% so với tháng trước đó và giảm 2,59% so với tháng 05/2021.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 925 triệu USD, giảm 19 % so với tháng 4/2022 và giảm 15,37% so với cùng kỳ năm ngoái.

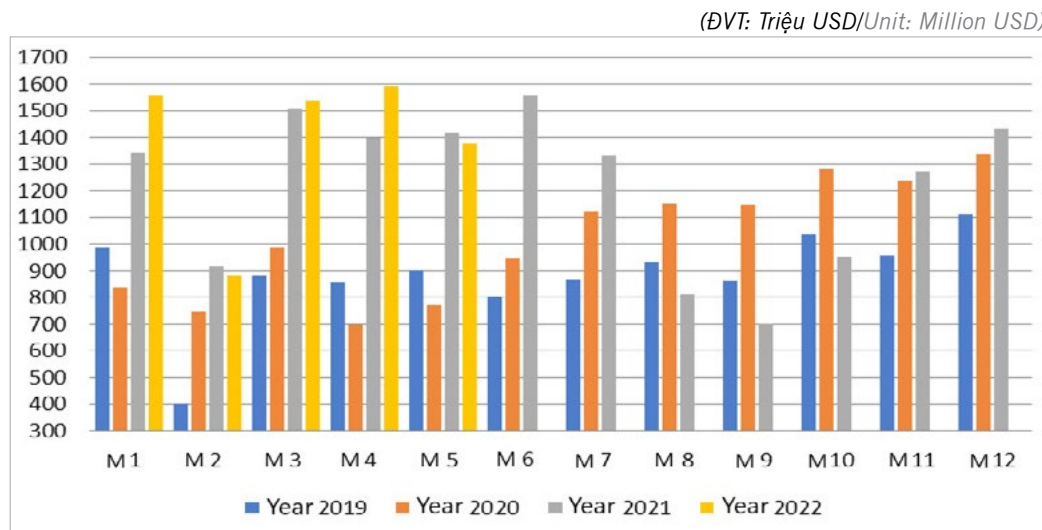
5 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của cả nước đạt 6,989 tỷ USD, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm 2021.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 5,112 tỷ USD, giảm 1,4% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 73,15% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG, giảm so với tỷ trọng 77,39% của cùng kỳ năm 2021.

Lạm phát tại Hoa Kỳ - thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam tiếp tục là nguyên nhân chính khiến kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam mặc dù vẫn đứng ở mức cao, nhưng tốc độ tăng trưởng chững lại so với dự báo về triển vọng phát triển của ngành.

Biểu đồ 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam theo tháng từ năm 2019 - 2022

Chart 1: Reference to Vietnam's export turnover of W&WP monthly in the period of 2019 - 2022



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Tháng 5/2022 năm 2022 kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 621 triệu USD, giảm nhẹ 17,45% so với tháng trước đó, giảm 16,16% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 571 triệu USD, giảm 24,09% so với tháng 4/2022.

5 tháng năm 2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 3,397 tỷ USD, giảm

VIETNAM EXPORT AND IMPORT OF WOOD AND WOOD PRODUCTS IN MAY 2022

EXPORT

According to the statistics of the General Department of Vietnam Customs, the export turnover of wood and wood products (W&WP) of Vietnam in May 2022 achieved US\$1.37 billion, down 13% compared to the previous month and down 2.59% compared to May 2021.

In which, the export turnover of wood products reached US\$925 million, down 19% compared to April 2022 and down 15.37% over the same period last year.

In the first 5 months of 2022, the W&WP export turnover in the whole country reached US\$6.989 billion, up 4.6% over the same period in 2021.

In which, the export turnover of wood products reached US\$5.112 billion, down 1.4% over the same period last year, accounted for 73.15% of the total export turnover of W&WP, decreased compared to the proportion of 77.39% of the same period in 2021.

The inflation in the United States - Vietnam's largest W&WP export market continues to be the main reason why Vietnam's export turnover has slowed down compared to the forecast about the development prospects of the industry although it still stands at a high level.

2,689% so với cùng kỳ năm ngoái; chiếm 48,6% tổng kim ngạch xuất khẩu G&SPG của toàn ngành.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt 3,132 tỷ USD, tăng 3,61% so với cùng kỳ năm 2021; chiếm 61,27% tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ toàn ngành.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU:

Tháng 5/2022, kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang hầu hết các thị trường chủ lực của Việt Nam đều giảm so với tháng trước đó: Hoa Kỳ giảm 18,88%; Nhật Bản giảm 10,76%; Hàn Quốc giảm 12,21%; Canada giảm 10,46%...

Ngược lại, số ít thị trường tăng trong tháng 5/2022: Trung Quốc tăng 12,07%; Ba Lan tăng 102%; thị trường Malaysia và Bỉ xấp xỉ tháng trước đó. Tại nhiều thị trường Châu Á như: Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan tăng mạnh.

Ngược lại, tăng mạnh tại nhiều thị trường Châu Á như Trung Quốc, Hàn Quốc và Đài Loan.

5 tháng năm 2022, Hoa Kỳ vẫn duy trì là thị trường xuất khẩu G&SPG lớn nhất của Việt Nam, đạt 4,09 tỷ USD, chiếm 59% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành, chỉ đạt mức tăng 1,99% so với cùng kỳ năm ngoái.

Trong khi đó, 3 thị trường đứng sau Hoa Kỳ là Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc đều đạt mức trưởng trên 10% so với cùng kỳ năm 2021.

Bảng 1: Tham khảo kim ngạch xuất khẩu G&SPG sang một số thị trường trong 5 tháng năm 2022

Table 1: Reference to the export turnover of W&WP to some markets in the first 5 months of 2022

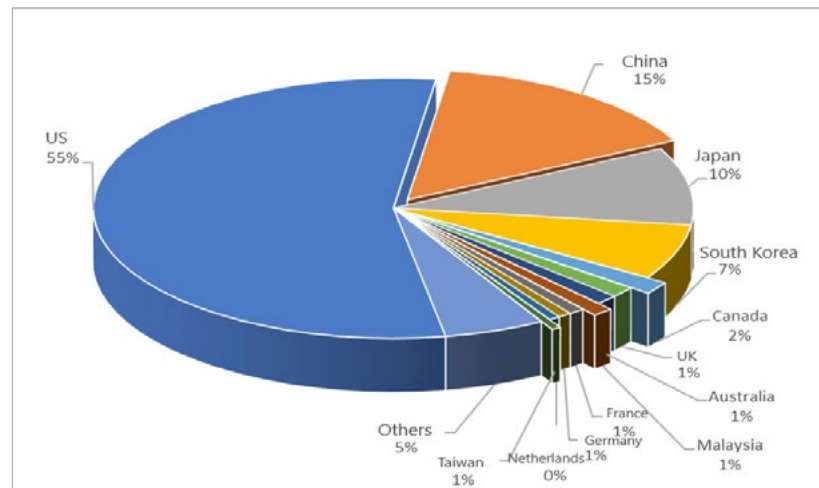
(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	May 2022	Compared to April 2022 (%)	Compared to May 2021 (%)	First 5 months of 2022	Compared to first 5 months of 2021 (%)
USA	758,132	-18.88	-15.39	4,096,599	1.99
China	209,296	12.07	39.10	749,220	10.64
Japan	132,403	-10.76	22.36	677,595	16.67
South Korea	94,630	-12.21	24.60	451,269	22.23
Canada	21,528	-10.46	4.21	111,180	6.58
UK	18,391	-36.05	-34.90	119,196	-0.88
Australia	16,377	-10.69	9.26	80,683	15.66
Malaysia	15,382	-0.73	27.57	64,179	28.71
France	11,492	-3.28	19.70	61,676	8.93
Germany	9,852	-24.96	2.52	64,614	3.49
Taiwan	8,292	-9.76	11.02	36,072	10.09
Netherlands	7,004	-23.20	-2.27	48,435	5.11
Belgium	6,314	0.64	5.33	33,886	20.78
Thailand	5,533	-13.83	8.33	28,203	12.83
Poland	4,399	102.30	246.75	14,004	13.22
Spain	4,100	-9.32	63.65	19,035	3.30
Arab Saudi	3,963	-7.43	-15.41	16,552	-33.63
Singapore	3,604	-39.95	67.36	18,263	91.69
Denmark	3,381	-18.18	-5.52	23,518	14.59
Sweden	2,869	2.56	10.02	15,028	-5.75
Mexico	2,749	-7.20	49.47	12,226	44.76
UAE	2,748	9.79	10.45	11,001	-19.31
New Zealand	2,297	-5.66	-20.12	11,208	-10.96
Cambodia	2,032	-11.51	34.53	10,071	18.66
Italy	1,559	-46.58	-14.06	13,220	-11.72
India	1,513	-43.21	84.45	9,327	9.82
Chile	1,109	-11.69	-36.84	7,896	-10.43
South Africa	1,011	5.36	27.34	3,595	31.31
Portugal	916	186.38	74.40	2,728	13.28
Laos	895	22.20	6.69	2,873	-25.51
Switzerland	875	24.90	61.36	4,209	14.09
Hong Kong	331	-13.79	-35.35	1,868	6.70
Turkey	262	-52.23	-62.27	1,527	-31.50
Greece	228	-40.72	162.30	2,012	77.43
Russia	158	179.50	-67.18	1,790	-42.02
Kuwait	142	-27.48	-78.75	1,113	-62.44
Norway	120	-47.46	-22.29	1,191	11.00
Austria	45	-25.34	-64.60	171	-77.34
Finland	43	-11.18	-35.06	804	62.84
Czech	28	-71.21	-67.43	636	-48.51

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Biểu đồ 2: Tham khảo thị phần về kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam trong tháng 5 năm 2022
Chart 2: Reference to the market share of Vietnam's W&WP export turnover in May 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

NHẬP KHẨU

KIM NGẠCH NHẬP KHẨU:

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 5/2022 đạt 320 triệu USD, tăng 17% so với tháng trước đó và tăng 13,47% so với tháng 5/2021.

5 tháng 2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam đạt 1,273 tỷ USD, giảm 0,3% so với cùng kỳ năm ngoái.

5 tháng năm 2022, Việt Nam đã xuất siêu 5,716 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Doanh nghiệp FDI

Tháng 5/2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 119 triệu USD, tăng 17,6% so với tháng trước đó và giảm 4,67% so với cùng kỳ năm 2021.

5 tháng năm 2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của các doanh nghiệp FDI đạt 493 triệu USD, giảm 8,45% so với 5 tháng năm 2022, chiếm 38,73% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG của toàn ngành.

5 tháng năm 2022, các doanh nghiệp FDI đã xuất siêu 2,904 tỷ USD trong hoạt động xuất nhập khẩu G&SPG.

Thị trường nhập khẩu

Tháng 5/2022, kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ hầu hết các thị trường chủ lực đều tăng khá mạnh so với tháng trước đó: Hoa Kỳ tăng 11,86%; Lào tăng 48,10%; Congo tăng trên 270%...

Ngược lại, thị trường lớn nhất là Trung Quốc lại giảm 6,46% so với tháng 4/2022.

5 tháng năm 2022, Trung Quốc vẫn duy trì là thị trường cung ứng G&SPG lớn nhất cho Việt Nam, đạt trên 465 triệu USD, tăng nhẹ 2,22% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 37% tổng kim ngạch nhập khẩu G&SPG.

IMPORT

IMPORT TURNOVER:

According to statistics of the General Department of Vietnam Customs, the W&WP import turnover into Vietnam in May 2022 reached nearly US\$320 million, up 17% over the previous month and up 13.47% compared to May 2021.

In the first 5 months of 2022, the W&WP import turnover into Vietnam reached US\$1.273 billion, down 0.3% over the same period last year.

In the first 5 months of 2022, Vietnam had a trade surplus of US\$5.716 billion

FDI enterprises

In May 2022, the W&WP import turnover of FDI enterprises reached over US\$119 million, up 17.6% compared to previous month and down 4.67% over the same period in 2021.

In the first 5 months of 2022, W&WP import turnover of FDI enterprises reached US\$493 million, down 8.45% compared to the first 5 months of 2022, accounted for 38.73% of total W&WP import turnover of the whole industry.

In the first 5 months of 2022, FDI enterprises had a trade surplus of US\$2.904 billion in W&WP import and export.

Import market

In May 2022, the W&WP import turnover from most of key markets increased strongly compared to the previous month: the United States increased by 11.86%; Laos up 48.10%; Congo rises over 270% etc.

In contrast, the largest market of China decreased by 6.46% compared to April 2022.

In the first 5 months of 2022, China was continuously the largest W&WP supplier to Vietnam, reached over US\$465 million, slightly increased by 5.45% over last year; accounted for 37% of the total import turnover of W&WP in the country.

Cũng trong 5 tháng năm 2022, Lào và Congo là 2 thị trường có mức tăng trưởng cao nhất, lần lượt tăng 64,19% và tăng 106,04% so với 5 tháng năm 2021.

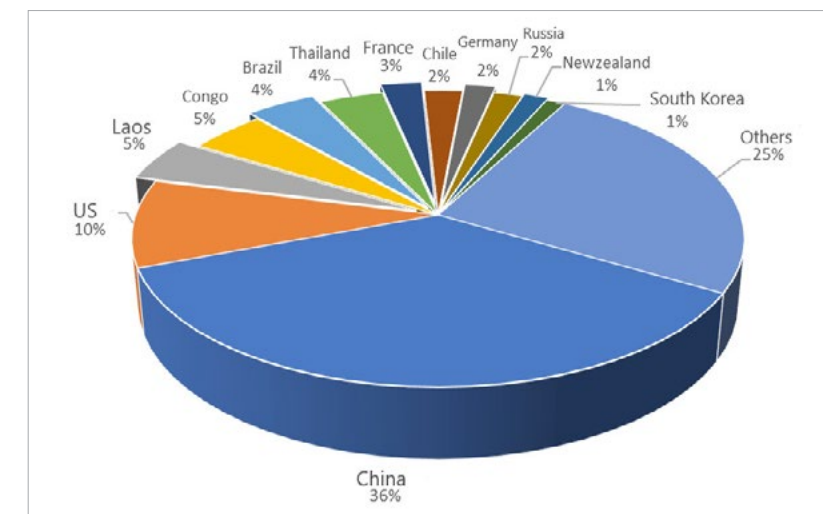
Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Hoa Kỳ, Thailand và Brazil lại giảm khác mạnh so với cùng kỳ năm ngoái.

In the first 5 months of 2022, W&WP import turnover from Laos, Congo and Russia markets increased sharply, respectively increased by 69.88%, 65.38% and 93.80% over the same period last year.

On the contrary, there was a sharp decrease from the US, Thailand, Brazil and France markets.

Biểu đồ 3: Tham khảo tỷ trọng kim ngạch nhập khẩu G&SPG về Việt Nam trong tháng 5 năm 2022
Chart 3: Reference to the import turnover density of W&WP into Vietnam in May 2022

(ĐVT: Triệu USD/Unit: Million USD)



(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

Bảng 2: Tham khảo kim ngạch nhập khẩu G&SPG từ một số thị trường về Việt Nam tháng 5 năm 2022
Table 2: Reference to some markets supplying W&WP for Vietnam in the first 5 months of 2022

(ĐVT/Unit: 1.000 USD)

Thị trường/Market	May 2022	Compared to April 2022 (%)	Compared to May 2021 (%)	First 5 months of 2022	Compared to first 5 months of 2021 (%)
China	115,288	7.95	-6.46	465,460	2.22
US	30,603	30.74	11.86	109,460	-19.01
Laos	15,228	-5.82	48.10	64,554	64.19
Congo	15,041	137.71	270.65	42,211	106.04
Brazil	13,881	43.04	32.46	44,743	-12.84
Thailand	12,579	-16.83	3.95	64,288	-12.10
France	8,182	20.92	8.87	31,008	-19.96
Chile	7,552	20.58	20.25	28,860	-33.11
Germany	6,138	37.64	13.29	20,020	-12.47
Russia	5,729	42.10	16.65	27,296	70.18
New Zealand	4,949	-10.38	25.24	24,493	-15.28
South Korea	3,750	140.66	150.55	10,594	3.95
Finland	3,165	30.04	31.28	11,108	11.75
Malaysia	3,012	-17.98	-33.10	18,972	-10.59
Indonesia	2,766	37.75	6.57	11,079	-11.94
Argentina	1,776	0.34	143.82	9,640	69.52
Italy	1,593	72.50	23.41	7,841	-7.33
Cambodia	1,408	44.32	44.85	3,897	-45.21
Canada	1,227	-5.71	-1.45	4,556	-55.09
Australia	1,210	-33.75	-54.62	5,210	-48.43
Ghana	802	-11.81	-10.18	4,021	-25.05
Japan	722	-18.69	-32.60	3,121	-31.72
Belgium	708	-4.57	-34.19	3,124	-3.08
South Africa	636	42.92	39.50	2,297	-18.38
Taiwan	630	27.22	126.64	1,667	8.72
Sweden	454	-42.08	-39.81	3,478	-37.61

(Nguồn: Gỗ Việt phân tích từ số liệu Hải Quan /Resource: Go Viet analyzed from Customs data)

DOANH NGHIỆP NHẬT BẢN TÌM ĐỐI TÁC SẢN XUẤT MẶT HÀNG GỖ GHÉP THANH

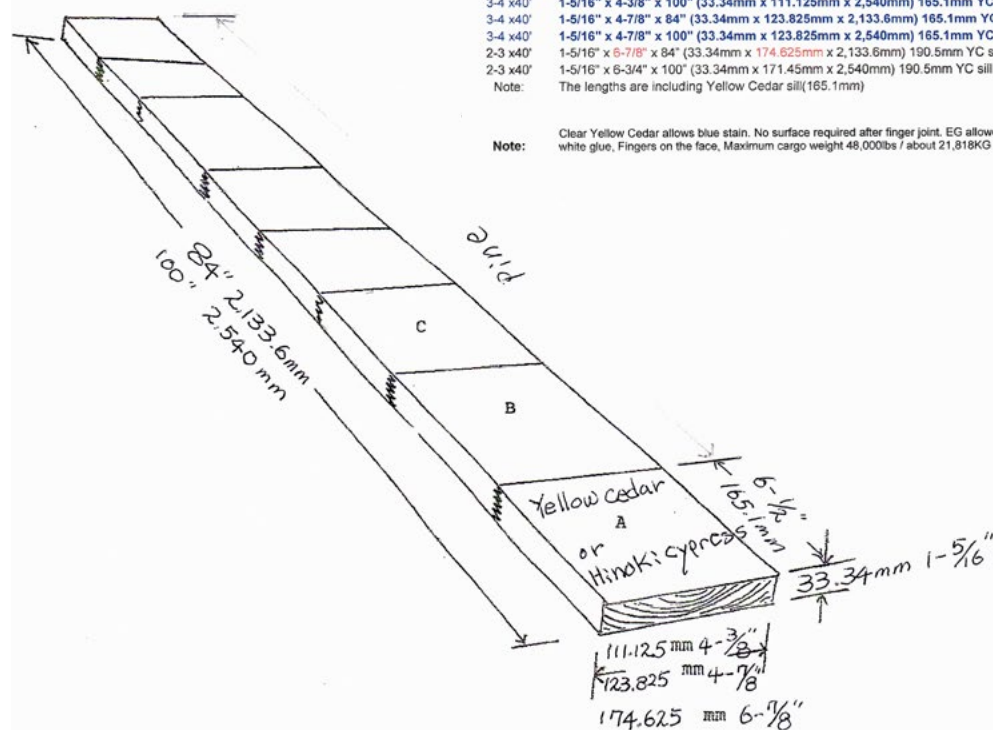
Chúng tôi đang tìm kiếm công ty chuyên sản xuất gỗ ghép thanh được sản xuất từ gỗ thông hoặc gỗ tuyết tùng vàng kết hợp gỗ Hinoki như hình đính kèm. Gỗ thông hoặc tuyết tùng vàng chỉ dài 165 mm. Chúng tôi đã có sẵn gỗ tuyết tùng vàng và gỗ Hinoki, quý doanh nghiệp cần tìm nguồn gỗ thông để sản xuất. Thông tin và quy cách sản phẩm:

FINGER JOINT BLANK

Specification: F/J Blank, Clear,
Note 1): Fingers on the edge
Note 2): A is Yellow cedar, or Hinoki cypress

Product:	Finger Jointed Blanks, Clear grade, Pine with 6-1/2" YC sill attached
Size:	thickness x width x length (the length includes 6-1/2" and 7-1/2" YC sill)
QTY per a month	thickness x width x length (imperial size / metric size)
1 x 40'	1-5/16" x 2-3/8" x 84" (33.34mm x 60.325mm x 2,133.6mm) 165.1mm YC sill
1 x 40'	1-5/16" x 2-7/8" x 84" (33.34mm x 73.025mm x 2,133.6mm) 165.1mm YC sill
1 x 40'	1-5/16" x 2-7/8" x 100" (33.34mm x 73.025mm x 2,540mm) 165.1mm YC sill
3-4 x 40'	1-5/16" x 4-3/8" x 84" (33.34mm x 111.125mm x 2,133.6mm) 165.1mm YC sill
3-4 x 40'	1-5/16" x 4-3/8" x 100" (33.34mm x 111.125mm x 2,540mm) 165.1mm YC sill
3-4 x 40'	1-5/16" x 4-7/8" x 84" (33.34mm x 123.825mm x 2,133.6mm) 165.1mm YC sill
3-4 x 40'	1-5/16" x 4-7/8" x 100" (33.34mm x 123.825mm x 2,540mm) 165.1mm YC sill
2-3 x 40'	1-5/16" x 6-7/8" x 84" (33.34mm x 174.625mm x 2,133.6mm) 190.5mm YC sill
2-3 x 40'	1-5/16" x 6-3/4" x 100" (33.34mm x 171.45mm x 2,540mm) 190.5mm YC sill
Note:	The lengths are including Yellow Cedar sill(165.1mm)

Note: Clear Yellow Cedar allows blue stain. No surface required after finger joint. EG allowed. Water resistance exterior white glue. Fingers on the face. Maximum cargo weight 48,000lbs / about 21,818KG / 40'



Chi tiết xin liên hệ:

Hasegawa, Tsuyoshi

Hasen Hasegawa et al L.L.C./ Seattle office

Seattle, Washington 98125, U.S.A.

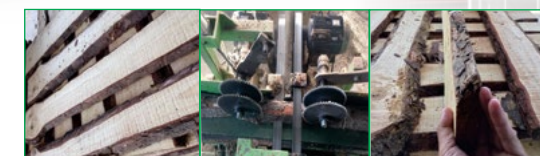
Tel: USA 206-910-8051 (WhatsApp), Fax: USA 206-457-4583

E-mail: HHuoyknaht@gmail.com

THUONG NGUYEN MACHINERY MANUFACTURER



HIGH FREQUENCY WOOD BOARD JOINTING MACHINE AND FULL AUTO SYSTEM



TN28S2 SMALL LOG PROCESSING



CSTN 1802 AUTO. SEAT PLANER



Wooden Furniture
manufacturer



Outdoor - Indoor - Cabinet

TIENDAT FURNITURE CORPORATION

QUY NHON - VIET NAM



Available at www.tiendatquinhon.com.vn

The fully credible destination for whom paying much attention to Wooden Furniture...

National Way 1A - Area 7 - Bui Thi Xuan Ward- Qui Nhon City - Binh Dinh Province - Viet Nam